

Số: /QĐ-SGDĐT

Quảng Ninh, ngày tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt kết quả tuyển sinh lớp 10 THPT
Trường THPT Hòn Gai, năm học 2026-2027

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 4188/QĐ-UBND ngày 05/11/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở GDĐT tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ Quyết định số 879/QĐ-UBND ngày 20/3/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh lớp 10 trung học phổ thông, tuyển sinh trường phổ thông dân tộc nội trú và trường phổ thông nội trú năm học 2026-2027 tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ Công văn số 1212/SGDĐT-GDPT ngày 16/4/2026 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tuyển sinh lớp 10 THPT và Chương trình GDTX cấp THPT năm học 2026-2027;

Căn cứ Quyết định số 378/QĐ-SGDĐT ngày 27/5/2026 của Sở GDĐT về việc thành lập Hội đồng duyệt kết quả tuyển sinh lớp 6, lớp 10 năm học 2026-2027;

Căn cứ Quyết định số 388/QĐ-SGDĐT ngày 30/5/2026 của Sở GDĐT về việc phê duyệt danh sách học sinh tuyển thẳng vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2026-2027; Quyết định số 405/QĐ-SGDĐT ngày 05/6/2026 của Sở GDĐT về việc phê duyệt danh sách bổ sung học sinh tuyển thẳng vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2026-2027;

Xét Tờ trình số 246/TTr-THPTHG ngày 22/7/2026 của Trường THPT Hòn Gai về việc phê duyệt kết quả tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2026-2027;

Theo đề nghị của Hội đồng duyệt kết quả tuyển sinh lớp 6, lớp 10 năm học 2026-2027.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả tuyển sinh vào lớp 10 THPT Trường THPT Hòn Gai năm học 2026-2027:

- Số lượng học sinh trúng tuyển: **602** (sáu trăm linh hai).
- Số lớp: **14** (mười bốn).

(Danh sách chi tiết kèm theo Quyết định này)

Điều 2. Hiệu trưởng Trường THPT Hòn Gai có trách nhiệm công bố công khai kết quả tuyển sinh đến học sinh và cha mẹ học sinh biết; đồng thời thông báo Kế hoạch nhập học của nhà trường đối với các học sinh trúng tuyển theo quy định hiện hành.

Điều 3. Trưởng các đơn vị thuộc Sở GDĐT, Hiệu trưởng Trường THPT Hòn Gai và thủ trưởng các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Giám đốc Sở GDĐT;
- Các Phó Giám đốc Sở GDĐT;
- Các trường có cấp THPT;
- Các đơn vị thuộc Sở GDĐT;
- Cổng thông tin điện tử;
- Lưu: VT, GDPT.

Ký bởi: Cao Bá Duyệt

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trịnh Đình Hải

DANH SÁCH HỌC SINH TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2026-2027

Đơn vị: Trường THPT Hòn Gai

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SGDĐT ngày /7/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

STT	Số CCCD	Họ tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi thường trú	Học sinh trường THCS	Nhóm xét tuyển	N.ngữ	Điểm UT	Điểm KK	Điểm các môn thi			Điểm trúng tuyển	Ghi chú
														Ngữ văn	N.ngữ	Toán		
1	022311005635	Phạm Vũ Bảo	Linh	13/07/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 2A, Phường Cao Xanh, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Nguyễn Văn Thuộc	2	Tiếng Anh		0.50	9.00	9.80	9.00	28.30	
2	022311011779	Phạm Hiền	Minh	11/10/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 4B, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			9.00	10.00	8.75	27.75	
3	022211013673	Phạm Trường	Son	23/05/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 4, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			8.25	9.60	9.75	27.60	
4	022211013368	Nguyễn Sinh	Tùng	01/01/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Hồng Hải 5, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh	1.00		8.00	9.60	9.00	27.60	
5	022311010938	Hoàng Lê Ngọc	Diệp	19/04/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hà Trung 3, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			9.00	9.80	8.75	27.55	
6	022311006342	Vũ Ngọc Cẩm	Thư	15/10/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Bạch Đằng 5B, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			8.75	9.80	9.00	27.55	
7	022311013788	Nguyễn Diệp	Anh	10/05/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 7A, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			8.75	9.80	9.00	27.55	
8	022211005688	Nguyễn Tuấn	Anh	24/01/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 2, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			8.50	10.00	9.00	27.50	
9	034211014380	Lê Ngọc Tuấn	Minh	12/03/2011	Tỉnh Hưng Yên	Nam	Kinh	Khu phố Hồng Hà 3, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh	1.00		8.75	9.40	8.25	27.40	
10	022311004292	Cao Thị Trúc	Linh	18/09/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 6B, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			8.50	9.80	9.00	27.30	
11	022311004512	Hoàng Thái	Hà	06/01/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 4, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh	1.00		8.00	9.80	8.50	27.30	
12	022311012350	Đinh Thùy	Chi	18/12/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Cao Thắng 3, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	TH, THCS và THPT Văn Lang	2	Tiếng Anh			8.25	10.00	9.00	27.25	
13	022311013786	Bùi Nhật	Vy	08/07/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hồng Hải 5, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			8.50	10.00	8.75	27.25	
14	022211010138	Lê Huy	Minh	18/05/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Cao Thắng 9, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			8.25	10.00	9.00	27.25	
15	022311007685	Nguyễn Bảo	Vy	06/04/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Cao Thắng 2B, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			8.25	10.00	9.00	27.25	

STT	Số CCCD	Họ tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi thường trú	Học sinh trường THCS	Nhóm xét tuyển	N.ngữ	Điểm UT	Điểm KK	Điểm các môn thi			Điểm trúng tuyển	Ghi chú
														Ngữ văn	N.ngữ	Toán		
16	022311000426	Lý Phương	Mai	10/06/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Sán Dìu	Khu phố Hồng Hải 9, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh	1.00		8.00	10.00	8.25	27.25	
17	033311008057	Hoàng Thị Hải	Yến	20/12/2011	Thành phố Hà Nội	Nữ	Kinh	Thôn 3, Xã Chí Minh, Tỉnh Hưng Yên	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh			8.75	9.40	9.00	27.15	
18	022311009885	Phạm Đông	Vy	12/04/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 3, Phường Cao Xanh, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			8.50	9.40	9.25	27.15	
19	022211007304	Phạm Xuân Thiên	Ân	26/01/2011	Thành phố Hà Nội	Nam	Kinh	Khu phố Trần Hưng Đạo 2, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			8.25	9.40	9.50	27.15	
20	030211016020	Nguyễn Hoàng	Việt	21/06/2011	Thành phố Hải Phòng	Nam	Kinh	Khu phố 2A, Phường Cao Xanh, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh			8.00	9.80	9.25	27.05	
21	034211010806	Bùi Thành	Châu	07/10/2011	Tỉnh Hưng Yên	Nam	Kinh	Khu phố 6, Phường Cao Xanh, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			8.25	9.80	9.00	27.05	
22	022211006577	Nguyễn Tùng	Minh	14/02/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Cao Thắng 6, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Nguyễn Văn Thuộc	2	Tiếng Anh			7.50	10.00	9.50	27.00	
23	022311007438	Nguyễn Tuệ	San	02/01/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Cao Thắng 3, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.75	10.00	9.25	27.00	
24	022211004029	Đào Gia	Ngọc	12/08/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Hồng Hà 8, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh	1.00		8.25	9.40	8.25	26.90	
25	022311003860	Ngô Ngọc Khánh	Linh	03/04/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Cao Thắng 4, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Nguyễn Văn Thuộc	2	Tiếng Anh			8.50	9.60	8.75	26.85	
26	022311012517	Phạm Đặng Khánh	Băng	19/04/2011	Thành phố Hải Phòng	Nữ	Kinh	Khu phố 4, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			8.25	9.60	9.00	26.85	
27	022211005544	Hoàng Duy	Mạnh	01/03/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Nùng	Khu phố Trần Hưng Đạo 5, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh	1.00		7.50	9.60	8.75	26.85	
28	027211002218	Nguyễn Nam	Khánh	19/03/2011	Tỉnh Bắc Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 4, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			8.00	9.80	9.00	26.80	
29	022311005502	Trần Hoàng Gia	Hân	12/09/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Cao Thắng 7, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Nguyễn Văn Thuộc	2	Tiếng Anh			7.75	9.80	9.25	26.80	
30	046311009171	Nguyễn Võ Phúc	Thảo	02/06/2011	Thành phố Huế	Nữ	Kinh	Trường Chinh, Phường An Cựu, Thành phố Huế	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			8.00	9.80	9.00	26.80	
31	022211011438	Đào Phúc	Hung	18/08/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Trần Hưng Đạo 1, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.50	9.80	9.50	26.80	
32	030211000474	Đào Tuấn	Kiệt	06/08/2011	Thành phố Hải Phòng	Nam	Kinh	Khu phố 1, Phường Cao Xanh, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.75	9.80	9.25	26.80	
33	022311003465	Vũ Yến	Nhi	18/01/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 6, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			8.00	9.80	9.00	26.80	

STT	Số CCCD	Họ tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi thường trú	Học sinh trường THCS	Nhóm xét tuyển	N.ngữ	Điểm UT	Điểm KK	Điểm các môn thi			Điểm trúng tuyển	Ghi chú
														Ngữ văn	N.ngữ	Toán		
34	022311012873	Bùi Bảo	Trâm	27/07/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 6, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			8.00	9.80	9.00	26.80	
35	022311004442	Nguyễn Vũ Tâm	Nhi	09/12/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hồng Hà 4, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.75	10.00	9.00	26.75	
36	022311007048	Hứa Ngọc	Linh	26/12/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Hoa	Khu 5, Phường Hà Tu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh	1.00		8.00	10.00	7.75	26.75	
37	022311012715	Lê Bảo	Yến	22/06/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Hà Trảng Đông, Xã Đông Ngũ, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh	1.00		7.50	9.20	9.00	26.70	
38	022211010231	Nguyễn Trung	Kiên	31/01/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 4, Phường Bãi Cháy, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám (Phân hiệu 1)	2	Tiếng Anh			7.75	9.40	9.50	26.65	
39	022311009300	Đỗ Ý	Linh	02/04/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 4, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			8.25	9.40	9.00	26.65	
40	022311003820	Lê Hồng Ánh	Dương	27/04/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 1B, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			8.25	9.60	8.75	26.60	
41	022211006698	Nguyễn Đức	Minh	22/03/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 4B, Phường Cao Xanh, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.50	9.60	9.50	26.60	
42	022311010999	Bùi Hà	Chi	14/02/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 6A, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			8.00	9.80	8.75	26.55	
43	022211006998	Nguyễn Quang	Huy	09/05/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 2B, Phường Cao Xanh, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			8.25	9.80	8.50	26.55	
44	022211001850	Lê Bảo	Châu	18/12/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 2B, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.75	9.80	9.00	26.55	
45	022211002735	Đỗ Trường	Son	10/01/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Hồng Hà 1, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.75	9.80	9.00	26.55	
46	022311000975	Lê Bảo	Phương	12/09/2011	Thành phố Hà Nội	Nữ	Kinh	Khu phố Hồng Hải 8, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh	1.00		7.75	9.80	8.00	26.55	
47	034211010627	Vũ Minh	Quân	27/06/2011	Tỉnh Hưng Yên	Nam	Kinh	Khu phố Cao Thắng 6, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Nguyễn Văn Thuộc	2	Tiếng Anh			8.25	9.00	9.25	26.50	
48	022311008609	Đỗ Bảo	Ngọc	02/01/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hồng Hà 8, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			8.00	10.00	8.50	26.50	
49	022311012567	Nguyễn Hà Khánh	Chi	06/06/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 10, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.50	10.00	9.00	26.50	
50	022311010109	Cao Ngọc	Minh	17/05/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hà Phong 6A, Phường Hà Tu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh	1.00		7.50	10.00	8.00	26.50	

STT	Số CCCD	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi thường trú	Học sinh trường THCS	Nhóm xét tuyển	N.ngữ	Điểm UT	Điểm KK	Điểm các môn thi			Điểm trúng tuyển	Ghi chú
													Ngữ văn	N.ngữ	Toán		
51	022311002712	Vũ Thùy An	24/01/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hồng Hà 3, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			9.00	9.20	8.25	26.45	
52	022211006786	Phan Đức Khoa	29/01/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 6A, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			8.00	9.40	9.00	26.40	
53	022211003945	Nguyễn Minh Tường	30/03/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 6A, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			8.00	9.40	9.00	26.40	
54	022311013787	Vũ Ngọc Diệp	26/07/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 6, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			8.75	9.40	8.25	26.40	
55	022311001096	Lê Thanh Hà	14/01/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Trần Hưng Đạo 5, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			8.00	9.60	8.75	26.35	
56	036311000208	Trịnh Khánh Huyền	17/01/2011	Tỉnh Ninh Bình	Nữ	Kinh	Khu phố 7, Phường Cao Xanh, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			8.50	9.60	8.25	26.35	
57	022311005453	Nguyễn Thùy Dương	01/07/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 1, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			8.00	9.60	8.75	26.35	
58	020211008403	Trịnh Quang Vinh	25/06/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Tày	Khu 9, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh	1.00		6.75	9.60	9.00	26.35	
59	022211001634	Nguyễn Minh Lâm	01/08/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu 2 Hồng Hà, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.50	9.80	9.00	26.30	
60	022211003381	Hoàng Tùng Quân	29/05/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Hồng Hải 9, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.50	9.80	9.00	26.30	
61	022211010013	Nguyễn Minh Tùng	06/04/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu Phố Yết Kiêu 2, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh			8.00	9.80	8.50	26.30	
62	022211001200	Đặng Phú Trọng	07/12/2011	Thành phố Hà Nội	Nam	Kinh	Khu phố 4B, Phường Cao Xanh, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.50	9.80	9.00	26.30	
63	022211012734	Hoàng Gia Bảo	13/04/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 4B, Phường Cao Xanh, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			8.00	9.80	8.50	26.30	
64	022211006362	Vương Huy Tùng	14/10/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Hồng Hà 9, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			8.00	9.80	8.50	26.30	
65	022211011876	Phạm Thanh Phong	18/09/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 7, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.25	10.00	9.00	26.25	
66	022211006624	Nguyễn Anh Quân	12/09/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Cao Thắng 6, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Nguyễn Văn Thuộc	2	Tiếng Anh			7.25	10.00	9.00	26.25	
67	030311010360	Nguyễn Hồng Ngân	04/04/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 4, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			8.00	10.00	8.25	26.25	

STT	Số CCCD	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi thường trú	Học sinh trường THCS	Nhóm xét tuyển	N.ngữ	Điểm UT	Điểm KK	Điểm các môn thi			Điểm trúng tuyển	Ghi chú
													Ngữ văn	N.ngữ	Toán		
68	022311002738	Lê Gia Hân	18/08/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 2, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			8.75	9.00	8.50	26.25	
69	022211003642	Nguyễn Đức Minh	22/06/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 1, Phường Cao Xanh, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh			7.25	10.00	9.00	26.25	
70	030211012571	Nguyễn Việt Sơn	26/03/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 3, Phường Cao Xanh, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh			7.00	10.00	9.25	26.25	
71	001311060364	Đặng Ngân Hà	11/07/2011	Thành phố Hà Nội	Nữ	Kinh	Phố Bạch Đằng, Phường Hồng Hà, Thành phố Hà Nội	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			8.00	10.00	8.25	26.25	
72	022311012343	Vũ Hương Thảo	05/02/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Cao Thắng 4, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Nguyễn Văn Thuộc	2	Tiếng Anh			7.75	9.40	9.00	26.15	
73	022211001533	Nguyễn Hải Nam	03/09/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 4B, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			8.00	9.40	8.75	26.15	
74	022211013432	Vũ Dũng	03/07/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 6, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.75	9.40	9.00	26.15	
75	022311004345	Lưu Diệu Linh	18/10/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 7, Phường Cao Xanh, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			8.25	9.40	8.50	26.15	
76	022311000839	Nguyễn Bảo An	26/05/2011	Thành phố Hà Nội	Nữ	Kinh	Khu phố 4A, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			8.00	9.40	8.75	26.15	
77	022311009060	Vũ Thảo Nhung	04/04/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hồng Hà 1, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			8.50	9.40	8.25	26.15	
78	022211005933	Đồng Gia Huy	08/02/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Hồng Gai 2, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	TH, THCS và THPT Văn Lang	2	Tiếng Anh			8.00	9.40	8.75	26.15	
79	022311011879	Nguyễn Mai Oanh	03/06/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 7, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.25	9.60	9.25	26.10	
80	022211000728	Trần Tấn Minh	07/07/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 4A, Phường Cao Xanh, Tỉnh Quảng Ninh	TH, THCS và THPT Văn Lang	2	Tiếng Anh			7.50	9.60	9.00	26.10	
81	035311005521	Lê Trần Khánh Huyền	28/03/2011	Tỉnh Hưng Yên	Nữ	Kinh	Khu phố Hồng Gai 3, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	TH, THCS và THPT Văn Lang	2	Tiếng Anh			7.50	9.60	9.00	26.10	
82	022311011770	Lê Ngân Giang	06/04/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Cao Thắng 8, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Nguyễn Văn Thuộc	2	Tiếng Anh			7.75	9.60	8.75	26.10	
83	022211007918	Nguyễn Nam Khánh	27/12/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Hồng Hà 8, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.50	9.60	9.00	26.10	
84	001211022574	Nguyễn Thanh Tùng	08/08/2011	Thành phố Hà Nội	Nam	Kinh	Tổ 1, Phường Tương Mai, Thành phố Hà Nội	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			8.00	9.60	8.50	26.10	

STT	Số CCCD	Họ tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi thường trú	Học sinh trường THCS	Nhóm xét tuyển	N.ngữ	Điểm UT	Điểm KK	Điểm các môn thi			Điểm trúng tuyển	Ghi chú
														Ngữ văn	N.ngữ	Toán		
85	022211001606	Bùi Anh	Khoa	30/06/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Hà Lâm 4, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.50	9.60	9.00	26.10	
86	022211004736	Nguyễn Công	Vinh	11/12/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 2, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.50	9.60	9.00	26.10	
87	022311008466	Hoàng Tùng	Chi	05/08/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Tày	Khu phố Hồng Gai 2, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh	1.00		7.75	9.60	7.75	26.10	
88	022311006434	Nguyễn Bùi Hương	Giang	02/02/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Cao Thắng 4, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			8.75	9.80	7.50	26.05	
89	022311006277	Trần Thị Phương	Uyên	09/08/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hồng Hà 9, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.25	9.80	9.00	26.05	
90	022311001532	Từ Minh	Thư	20/11/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu Phố Yết Kiêu 6, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	TH, THCS và THPT Văn Lang	2	Tiếng Anh			7.00	9.80	9.25	26.05	
91	034211008681	Trần Thiên	Phú	24/05/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Hà Tu 4, Phường Hà Tu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.00	9.80	9.25	26.05	
92	022311006770	Nguyễn Mai	Phương	13/06/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 3, Phường Bãi Cháy, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			8.75	9.80	7.50	26.05	
93	022211002677	Nguyễn Tiến	Đạt	11/01/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu Phố Yết Kiêu 4, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			8.25	8.80	9.00	26.05	
94	022211009875	Tổng Khoa	Nguyên	30/03/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Bạch Đằng 5, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	TH, THCS và THPT Văn Lang	2	Tiếng Anh			7.50	9.80	8.75	26.05	
95	022311001993	Tô Khánh	Chi	23/08/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hồng Hải 9, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh	1.00		7.75	9.80	7.50	26.05	
96	022311012568	Vũ Thái	Linh	06/07/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 4A, Phường Cao Xanh, Tỉnh Quảng Ninh	TH và THCS Cao Xanh	2	Tiếng Anh			9.00	9.00	8.00	26.00	
97	022311002809	Nguyễn Ngọc Minh	Thư	08/02/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hồng Hà 8, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			8.50	10.00	7.50	26.00	
98	022311000522	Khổng Hà	Linh	30/07/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hồng Hải 9, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.50	10.00	8.50	26.00	
99	022311012674	Lê Thị	Bình	26/12/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu 9, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.75	10.00	8.25	26.00	
100	022311000270	Hoàng Hương	Đăng	28/03/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố An Biên, Phường Đông Triều, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh			7.75	10.00	8.25	26.00	
101	022211005383	Nguyễn Thành	Nam	31/08/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 10, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			8.25	9.00	8.75	26.00	

STT	Số CCCD	Họ tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi thường trú	Học sinh trường THCS	Nhóm xét tuyển	N.ngữ	Điểm UT	Điểm KK	Điểm các môn thi			Điểm trúng tuyển	Ghi chú
														Ngữ văn	N.ngữ	Toán		
102	022311000521	Nguyễn Thị Gia	Minh	20/03/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 10, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh		1.50	8.25	9.00	7.25	26.00	
103	022311001224	Ngô Thanh	Trúc	30/09/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hồng Hải 8, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			8.25	9.20	8.50	25.95	
104	022211012760	Bạch Tuấn	Minh	14/01/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 9B, Phường Bãi Cháy, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.50	9.20	9.25	25.95	
105	022311006506	Trần Thị Thư	Ngọc	29/11/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Trần Hưng Đạo 5, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh			8.25	9.40	8.25	25.90	
106	022311000622	Trần Đoàn Khánh	Huyền	27/01/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hồng Hà 5, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			8.75	9.40	7.75	25.90	
107	022211000079	Nguyễn Bảo	Long	26/09/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 4B, Phường Cao Xanh, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.50	9.40	9.00	25.90	
108	022211007014	Lê Minh	Thắng	31/05/2011	Thành phố Hà Nội	Nam	Kinh	Khu phố Hồng Hà 4, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.50	9.40	9.00	25.90	
109	022211004066	Nguyễn Vũ	Nguyên	14/07/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Cao Thắng 4, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			8.00	9.40	8.50	25.90	
110	022311004091	Nguyễn Lan	Chi	27/06/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 4, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			8.50	8.60	8.75	25.85	
111	022311010006	Trần Gia	Nhi	29/07/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Cao Thắng 7, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Nguyễn Văn Thuộc	2	Tiếng Anh			7.50	9.60	8.75	25.85	
112	022211003941	Bùi Quang	Huy	06/07/2011	Thành phố Hải Phòng	Nam	Kinh	Khu phố Hồng Gai 3, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			6.75	9.60	9.50	25.85	
113	022311006145	Nguyễn Hoàng Hải	Băng	25/10/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hồng Gai 3, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh			8.00	8.60	9.25	25.85	
114	034211009614	Lê Minh	Son	16/07/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Bạch Đằng 5, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.50	9.60	8.75	25.85	
115	022311010611	Nguyễn Hồng	Linh	06/11/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hồng Hải 3, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			8.25	9.60	8.00	25.85	
116	022311004084	Lê Uyên Trúc	Linh	15/08/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hồng Gai 1, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh	1.00		8.00	9.60	7.25	25.85	
117	022211001946	Nguyễn Tùng	Lâm	11/08/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Hồng Hải 3, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			8.00	9.80	8.00	25.80	
118	022211012518	Nguyễn Gia	Huy	25/10/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Hồng Hà 3, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.00	9.80	9.00	25.80	

STT	Số CCCD	Họ tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi thường trú	Học sinh trường THCS	Nhóm xét tuyển	N.ngữ	Điểm UT	Điểm KK	Điểm các môn thi			Điểm trúng tuyển	Ghi chú
														Ngữ văn	N.ngữ	Toán		
119	022311005844	Đào Mai Phương	Thảo	27/04/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hồng Hải 3, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			8.25	9.80	7.75	25.80	
120	022311003160	Lê Hồng	Ngọc	25/04/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 4B, Phường Cao Xanh, Tỉnh Quảng Ninh	TH, THCS và THPT Văn Lang	2	Tiếng Anh			8.00	9.80	8.00	25.80	
121	022311009272	Nguyễn Hà	Anh	04/01/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Trần Hưng Đạo 4, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	TH, THCS và THPT Văn Lang	2	Tiếng Anh			7.75	10.00	8.00	25.75	
122	022211012023	Trần Minh	Quân	19/08/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Hồng Gai 1, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	TH, THCS và THPT Văn Lang	2	Tiếng Anh			6.75	10.00	9.00	25.75	
123	030311010652	Trần Hà	Linh	19/01/2011	Thành phố Hải Phòng	Nữ	Kinh	Khu phố Hồng Hà 9, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			8.00	10.00	7.75	25.75	
124	022211009329	Lê Trọng	Đạt	14/12/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 1B, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			6.75	10.00	9.00	25.75	
125	037311006411	Bùi Chúc	An	17/08/2011	Tỉnh Ninh Bình	Nữ	Kinh	Khu phố 4B, Phường Cao Xanh, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.00	10.00	8.75	25.75	
126	022311007541	Nguyễn Mai	Phương	19/04/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 2, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			8.75	9.20	7.75	25.70	
127	034311001566	Phạm Phương	Thảo	01/01/2011	Tỉnh Hưng Yên	Nữ	Kinh	Khu Phố Yết Kiêu 4, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			8.25	9.20	8.25	25.70	
128	022311004966	Nguyễn Khánh	Chi	14/02/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu Phố Yết Kiêu 4, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			8.25	9.20	8.25	25.70	
129	022211011716	Vương Gia	Huy	08/05/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu Phố Yết Kiêu 5, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.50	9.20	9.00	25.70	
130	022211004089	Nguyễn Thạc	Đức	06/02/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu Phố Yết Kiêu 3, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh			7.75	9.40	8.50	25.65	
131	022311008415	Phạm Thùy	Dương	12/04/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu Phố Yết Kiêu 5, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh			8.25	9.40	8.00	25.65	
132	022211009665	Phạm Nguyễn Duy	Anh	16/11/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 1, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.50	9.40	8.75	25.65	
133	022211007203	Nguyễn Trung	Hiếu	09/07/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Hà Lâm 5, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			8.00	9.40	8.25	25.65	
134	022211013773	Vũ Bảo	Nam	02/11/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu 2 Hồng Hà, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.25	9.40	9.00	25.65	
135	022211005741	Nguyễn Quốc	Bảo	26/06/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Hồng Hải 5, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.25	9.40	9.00	25.65	

STT	Số CCCD	Họ tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi thường trú	Học sinh trường THCS	Nhóm xét tuyển	N.ngữ	Điểm UT	Điểm KK	Điểm các môn thi			Điểm trúng tuyển	Ghi chú
														Ngữ văn	N.ngữ	Toán		
136	022211001199	Đặng Xuân	Huy	27/03/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 4, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			8.50	9.40	7.75	25.65	
137	022311010627	Nguyễn Ngân	Hà	08/01/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 6, Phường Cao Xanh, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.75	9.40	8.50	25.65	
138	022311007784	Trần Diệp	Anh	11/03/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 7B, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			8.00	9.40	8.25	25.65	
139	022311006235	Lê Hạnh	Dung	26/11/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hồng Hải 9, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			8.50	9.60	7.50	25.60	
140	022311003854	Đỗ Chi	Lan	24/10/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Bạch Đằng 6, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	TH, THCS và THPT Văn Lang	2	Tiếng Anh			8.00	9.60	8.00	25.60	
141	036311003689	Hoàng Hương	Trà	23/02/2011	Tỉnh Ninh Bình	Nữ	Kinh	Khu phố Hà Lầm 2, Phường Hà Lầm, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Nguyễn Văn Thuộc	2	Tiếng Anh			6.50	9.60	9.50	25.60	
142	022211006807	Vũ Ngọc Tuấn	Minh	09/09/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 4A, Phường Cao Xanh, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.50	9.60	8.50	25.60	
143	022211007190	Nguyễn Thái	Khoa	28/10/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Hồng Hà 4, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.25	9.60	8.75	25.60	
144	022211011969	Vũ	Thanh	08/04/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Trần Hưng Đạo 1, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			8.00	9.60	8.00	25.60	
145	022311000221	Nguyễn Hoàng Phương	Linh	18/02/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu 9, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.75	9.80	8.00	25.55	
146	022311001294	Phạm Ngọc	Hân	06/01/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 1, Phường Cao Xanh, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh			8.00	8.80	8.75	25.55	
147	022311004822	Nguyễn Bảo	Diệp	04/07/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 4C, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			8.50	9.80	7.25	25.55	
148	031311015656	Ngô Diệp	Anh	01/01/2011	Thành phố Hải Phòng	Nữ	Kinh	Khu phố Hồng Gai 1, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	TH, THCS và THPT Văn Lang	2	Tiếng Anh			7.25	9.80	8.50	25.55	
149	022211002453	Phạm Bình	Phúc	13/04/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 6, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.25	9.80	8.50	25.55	
150	022211006736	Tô Chấn	Uy	10/02/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 3, Phường Bãi Cháy, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.25	9.80	8.50	25.55	
151	022311010461	Nguyễn Trần Mai	Chi	19/01/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Trần Hưng Đạo 5, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.50	9.80	8.25	25.55	
152	036211020220	Đình Trung	Hiếu	21/11/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 6, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.25	9.80	8.50	25.55	

STT	Số CCCD	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi thường trú	Học sinh trường THCS	Nhóm xét tuyển	N.ngữ	Điểm UT	Điểm KK	Điểm các môn thi			Điểm trúng tuyển	Ghi chú
													Ngữ văn	N.ngữ	Toán		
153	022211006213	Ngô Hải An	11/10/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 6, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.00	9.80	8.75	25.55	
154	022211004491	Nguyễn Vũ Quang Anh	06/01/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Hà Lâm 4, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.25	9.80	8.50	25.55	
155	022211004107	Phạm Quang Minh	12/10/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Hồng Gai 3, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh			7.00	9.80	8.75	25.55	
156	022311011825	Phạm Lê Thanh Trà	11/01/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Trần Hưng Đạo 4, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh			8.25	9.00	8.25	25.50	
157	030311007660	Phạm Hà Mi	25/10/2011	Thành phố Hải Phòng	Nữ	Kinh	Tổ dân phố Hoàng Xá 3, Phường Ái Quốc, Thành phố Hải Phòng	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh			7.25	9.00	9.25	25.50	
158	022311006778	Nguyễn Ngọc Uyên	08/10/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hồng Hà 9, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.00	10.00	8.50	25.50	
159	022211014778	Nguyễn Nguyên Khôi	20/03/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu Phố Yết Kiêu 1, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	TH, THCS và THPT Văn Lang	2	Tiếng Anh			7.25	10.00	8.25	25.50	
160	022311010732	Nguyễn Thủy Tiên	16/05/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 2A, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			6.75	10.00	8.75	25.50	
161	022311006842	Khổng Minh Anh	26/09/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Cao Thắng 2B, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Nguyễn Văn Thuộc	2	Tiếng Anh			7.75	9.00	8.75	25.50	
162	022211012298	Lương Duy Hoàng	06/03/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Cao Thắng 5, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.25	10.00	8.25	25.50	
163	022211009666	Vũ Đức Minh Khoa	14/12/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 4, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.75	10.00	7.75	25.50	
164	022311004687	Nguyễn Thị Kim Ngân	22/01/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 7, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			8.00	9.20	8.25	25.45	
165	022311008271	Lê Anh Thư	23/10/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Bạch Đằng 5B, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			8.00	9.20	8.25	25.45	
166	022311004903	Phạm Hải San	15/08/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 4A, Phường Cao Xanh, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			8.25	9.20	8.00	25.45	
167	022311010603	Hoàng Bảo Ngọc	16/02/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Cao Thắng 1A, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh			7.25	9.40	8.75	25.40	
168	022211002391	Nguyễn Gia Bảo	27/07/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu 6A, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh			7.25	9.40	8.75	25.40	
169	022311002068	Bùi Gia Linh	25/02/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hồng Gai 1, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	TH, THCS và THPT Văn Lang	2	Tiếng Anh			7.75	9.40	8.25	25.40	

STT	Số CCCD	Họ tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi thường trú	Học sinh trường THCS	Nhóm xét tuyển	N.ngữ	Điểm UT	Điểm KK	Điểm các môn thi			Điểm trúng tuyển	Ghi chú
														Ngữ văn	N.ngữ	Toán		
170	017311005508	Phan Khánh	Huyền	01/10/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Trần Hưng Đạo 3, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.75	9.40	8.25	25.40	
171	022211002493	Hà An	Khánh	09/09/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Hồng Hải 5, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.75	9.40	8.25	25.40	
172	022211009254	Phạm Thái	Son	08/06/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Trần Hưng Đạo 4, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.00	9.40	9.00	25.40	
173	022311013018	Nguyễn Mai	Chi	06/01/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 4A, Phường Cao Xanh, Tỉnh Quảng Ninh	TH, THCS và THPT Văn Lang	2	Tiếng Anh			8.00	9.40	8.00	25.40	
174	022211002339	Huỳnh Bảo	Phúc	22/02/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Hà Tu 5, Phường Hà Tu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.50	9.40	8.50	25.40	
175	022311003505	Trần Ngọc Khánh	Linh	10/03/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hồng Hà 5, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			8.00	9.60	7.75	25.35	
176	022211014861	Đào Bá Duy	Hung	01/09/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Cao Thắng 6, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Nguyễn Văn Thuộc	2	Tiếng Anh			7.75	8.60	9.00	25.35	
177	022211012217	Vũ Gia	Huy	30/05/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Hà Khẩu 8, Phường Việt Hưng, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.00	9.60	8.75	25.35	
178	046311000751	Phạm Ngọc Cát	Anh	28/02/2011	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	Khu phố 22, Phường Hiệp Bình, Thành phố Hồ Chí Minh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.50	8.60	9.25	25.35	
179	022311007451	Trần Phương	Thảo	12/03/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hồng Gai 3, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	TH, THCS và THPT Văn Lang	2	Tiếng Anh			8.25	9.60	7.50	25.35	
180	022311008097	Lê Hà Bách	Diệp	31/07/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 7A, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			8.00	9.60	7.75	25.35	
181	022211005737	Nguyễn Cao	Hung	22/03/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 7A, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.50	9.60	8.25	25.35	
182	022311002663	Nguyễn Vũ Kim	Ngân	08/09/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu 4B, Phường Cao Xanh, Tỉnh Quảng Ninh	TH, THCS và THPT Văn Lang	2	Tiếng Anh			9.00	9.60	6.75	25.35	
183	022211008183	Phạm Tuấn	Anh	07/11/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Sán Dìu	Khu phố Giếng Đáy 3B, Phường Việt Hưng, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh	1.00		7.00	8.60	8.75	25.35	
184	022211006891	Đỗ Phan Minh	Đức	20/03/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu Phố Yết Kiêu 5, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh			8.00	9.80	7.50	25.30	
185	022211007485	Nguyễn Thanh	Hải	20/06/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 6B, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.00	9.80	8.50	25.30	
186	022311011073	Lê Hà	Linh	19/02/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 7, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			8.50	9.80	7.00	25.30	

STT	Số CCCD	Họ tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi thường trú	Học sinh trường THCS	Nhóm xét tuyển	N.ngữ	Điểm UT	Điểm KK	Điểm các môn thi			Điểm trúng tuyển	Ghi chú
														Ngữ văn	N.ngữ	Toán		
187	022211006992	Vũ Phạm Gia	Bảo	13/08/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu 7A, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	TH, THCS và THPT Văn Lang	2	Tiếng Anh			8.00	8.80	8.50	25.30	
188	030311000442	Trần Gia	Hân	14/10/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Trần Hưng Đạo 3, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.75	8.80	8.75	25.30	
189	022211007388	Nguyễn Lê Hải	Phong	10/04/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu 9, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.75	8.80	8.75	25.30	
190	022311010585	Vũ Phương	Lan	08/12/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hồng Hà 3, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.50	9.80	8.00	25.30	
191	022311010337	Từ Hà	Linh	18/02/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Trần Hưng Đạo 1, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			8.50	9.80	7.00	25.30	
192	022311006485	Phạm Xuân	Mai	25/09/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hồng Hải 3, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			8.50	8.80	8.00	25.30	
193	022311002656	Nguyễn Lê	Vân	27/06/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 6, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.75	9.80	7.75	25.30	
194	022211006575	Nguyễn Ngọc	Thiện	26/10/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Trần Hưng Đạo 1, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.00	9.80	8.50	25.30	
195	022211013522	Nguyễn Hoàng	Anh	14/01/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Trần Hưng Đạo 5, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			6.75	9.80	8.75	25.30	
196	022211013594	Nguyễn Việt	Hùng	11/08/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Cao Thắng 4, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Nguyễn Văn Thuộc	2	Tiếng Anh			6.50	9.80	9.00	25.30	
197	022211009897	Phạm Khoa	Nguyên	08/11/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 4, Phường Bãi Cháy, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			8.75	8.80	7.75	25.30	
198	022311007666	Nguyễn Phương	Linh	21/10/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hồng Hà 8, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh	1.00		7.50	9.80	7.00	25.30	
199	024311000507	Thân Thanh	Giang	27/04/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Thôn Tân Đình, Xã Lạng Giang, Tỉnh Bắc Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh			8.25	10.00	7.00	25.25	
200	022311000580	Lê Phương	Linh	22/07/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hồng Hà 2, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.50	9.00	8.75	25.25	
201	022211001326	Đoàn Trọng	Khánh	15/01/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 1, Phường Cao Xanh, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh			7.50	10.00	7.75	25.25	
202	022211012893	Bùi Đức	Huy	04/12/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Hồng Gai 2, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			6.75	10.00	8.50	25.25	
203	022211012929	Hà Phúc	Hung	24/04/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu 9, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.25	9.00	9.00	25.25	

STT	Số CCCD	Họ tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi thường trú	Học sinh trường THCS	Nhóm xét tuyển	N.ngữ	Điểm UT	Điểm KK	Điểm các môn thi			Điểm trúng tuyển	Ghi chú
														Ngữ văn	N.ngữ	Toán		
204	022211003879	Phạm Khôi	Nguyễn	04/08/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu 4A, Phường Quang Hanh, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.75	9.00	8.50	25.25	
205	022311007176	Bùi Bảo	Trang	27/04/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 1, Phường Cao Xanh, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh			7.75	10.00	7.50	25.25	
206	022311002338	Lê Ngọc Đan	Nhi	04/12/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 4, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			8.00	9.20	8.00	25.20	
207	022211011496	Trần Trung	Nghĩa	14/10/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 1, Phường Cao Xanh, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh			7.25	9.20	8.75	25.20	
208	038211034931	Nguyễn Minh	Đông	23/10/2011	Tỉnh Thanh Hóa	Nam	Kinh	Khu phố Hồng Hải 9, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.00	9.40	8.75	25.15	
209	031211005198	Phạm Vũ Khôi	Nguyễn	08/08/2011	Thành phố Hải Phòng	Nam	Kinh	Tổ dân phố Lực Hành, Phường Hải An, Thành phố Hải Phòng	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			8.00	8.40	8.75	25.15	
210	022311000412	Phạm Phương	Anh	12/02/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Bạch Đằng 4, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	TH, THCS và THPT Văn Lang	2	Tiếng Anh			7.50	9.40	8.25	25.15	
211	022311005985	Lương Mỹ	Anh	03/09/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hồng Hải 8, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			8.00	9.40	7.75	25.15	
212	022211011780	Bùi Anh	Khôi	09/11/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 4, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.25	9.40	8.50	25.15	
213	022211011606	Nguyễn Phú Khôi	Nguyễn	20/12/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Hà Tu 2, Phường Hà Tu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.75	9.40	8.00	25.15	
214	022211006863	Nguyễn Dương	Minh	25/08/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu Phố Yết Kiêu 3, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.25	9.40	8.50	25.15	
215	022211012870	Nguyễn Phú Minh	Hưng	13/07/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu Phố Yết Kiêu 3, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.75	9.40	8.00	25.15	
216	022211002883	Nguyễn Vũ	Đam	07/09/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Quang Trung 3, Phường Uông Bí, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh			8.00	9.60	7.50	25.10	
217	022211007105	Trần Mạnh	Đức	08/10/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Bạch Đằng 2, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh			7.25	9.60	8.25	25.10	
218	022211009248	Mạc Lê Huy	Phước	30/08/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Bạch Đằng 1, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			6.75	9.60	8.75	25.10	
219	022211009748	Mạc Đức	Tùng	21/08/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Hồng Hải 8, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.75	9.60	7.75	25.10	
220	022311010030	Nguyễn Quỳnh	Anh	09/02/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hồng Hải 5, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.75	9.60	7.75	25.10	

STT	Số CCCD	Họ tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi thường trú	Học sinh trường THCS	Nhóm xét tuyển	N.ngữ	Điểm UT	Điểm KK	Điểm các môn thi			Điểm trúng tuyển	Ghi chú
														Ngữ văn	N.ngữ	Toán		
221	022211004697	Trần Đức	Việt	04/11/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu 2 Hồng Hà, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	TH, THCS và THPT Đoàn Thị Điểm Hạ Long	2	Tiếng Anh			6.50	9.60	9.00	25.10	
222	022311001806	Lê Trần Minh	Ngọc	12/04/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 7, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			8.50	9.60	7.00	25.10	
223	022311010379	Trần Hà	My	28/02/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Cao Thắng 7, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.75	9.60	7.75	25.10	
224	022211006865	Phạm An	Khánh	28/01/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 7B, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.25	9.60	8.25	25.10	
225	022211009267	Nguyễn Hiểu	Phong	09/08/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 2B, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			6.50	9.60	9.00	25.10	
226	022211006185	Nguyễn Đức	Long	08/08/2011	Thành phố Hải Phòng	Nam	Kinh	Khu phố 7A, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh			7.25	9.60	8.25	25.10	
227	022211000603	Vũ Hồng Gia	Khánh	27/02/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Cao Thắng 4, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	TH, THCS và THPT Lê Thánh Tông	2	Tiếng Anh			7.50	9.80	7.75	25.05	
228	022211003300	Nguyễn Quang	Huy	14/03/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Hồng Gai 4, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.50	9.80	7.75	25.05	
229	022311003650	Vũ Phạm Ngọc	Diệp	11/02/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Bạch Đằng 6, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	TH, THCS và THPT Văn Lang	2	Tiếng Anh			7.50	9.80	7.75	25.05	
230	022311006456	Trần Vũ Hương	Giang	30/12/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hà Lâm 6, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			8.00	9.80	7.25	25.05	
231	036211012792	Phạm	Thành	10/06/2011	Thành phố Hải Phòng	Nam	Kinh	Khu phố 6, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.25	9.80	8.00	25.05	
232	022211007702	Nguyễn Xuân	Phúc	17/03/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 2B, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.75	9.80	7.50	25.05	
233	022211010592	Trần Bá	Minh	02/04/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu Phố Yết Kiêu 3, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			6.25	9.80	9.00	25.05	
234	022211009679	Trần Bảo	Minh	21/02/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 7A, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.50	8.80	8.75	25.05	
235	022211008426	Nguyễn Phúc	Sang	08/04/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Trần Hưng Đạo 1, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			8.00	10.00	7.00	25.00	
236	022311006328	Đoàn Thanh	Thảo	31/07/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Cao Thắng 4, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Nguyễn Văn Thuộc	2	Tiếng Anh			7.75	9.00	8.25	25.00	
237	022311002616	Trương Thu	Thảo	30/04/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu Phố Yết Kiêu 5, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.00	10.00	8.00	25.00	

STT	Số CCCD	Họ tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi thường trú	Học sinh trường THCS	Nhóm xét tuyển	N.ngữ	Điểm UT	Điểm KK	Điểm các môn thi			Điểm trúng tuyển	Ghi chú
														Ngữ văn	N.ngữ	Toán		
238	022211011995	Nguyễn Đức Giang	Anh	29/03/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Hà Trung 1, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.25	9.00	8.75	25.00	
239	031311010988	Trần Vũ Như	Quỳnh	13/07/2011	Thành phố Hà Nội	Nữ	Kinh	Khu Phố Yết Kiêu 6, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.00	9.00	9.00	25.00	
240	022211009355	Chu Hải	Phong	13/06/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 2, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	TH, THCS và THPT Văn Lang	2	Tiếng Anh			7.75	10.00	7.25	25.00	
241	022211005007	Đậu Đức	Minh	03/02/2011	Tỉnh Thanh Hóa	Nam	Kinh	Khu phố 6, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.25	9.00	8.75	25.00	
242	022211008573	Lê Quý	Minh	27/05/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Hồng Gai 1, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	TH, THCS và THPT Văn Lang	2	Tiếng Anh			6.58	9.40	9.00	24.98	
243	022311012670	Lương Diệp	Anh	16/01/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu 2B Hồng Hải, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.50	9.20	8.25	24.95	
244	022311002788	Đỗ Thảo	Phương	08/02/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 6, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.50	9.20	8.25	24.95	
245	022211008134	Nguyễn Đức	Nam	21/08/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Hồng Hà 3, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.50	9.20	8.25	24.95	
246	022311003802	Nguyễn Hải	Yến	16/12/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 7, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			8.00	9.20	7.75	24.95	
247	022311006687	Hoàng Khánh	Vân	14/10/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 4B, Phường Cao Xanh, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.50	9.20	8.25	24.95	
248	022211010718	Nguyễn Đức	Huy	15/02/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Hà Trung 4, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.50	9.20	8.25	24.95	
249	022311006369	Nguyễn Trần Diệp	Như	05/06/2011	Thành phố Hà Nội	Nữ	Kinh	Khu phố Hồng Hà 5, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.50	9.20	8.25	24.95	
250	022211007830	Vũ Gia	Thái	02/05/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Hồng Gai 1, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh			7.50	9.20	8.25	24.95	
251	030311003015	Đỗ Thị Phương	Thảo	18/08/2011	Thành phố Hải Phòng	Nữ	Kinh	Khu phố Hồng Hải 5, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.75	9.20	8.00	24.95	
252	022311012093	Phạm Diễm	Quỳnh	19/03/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hồng Hải 3, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.50	8.40	9.00	24.90	
253	022211000191	Nguyễn Thế	Đức	07/01/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Bạch Đằng 4, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh			8.00	9.40	7.50	24.90	
254	022311003182	Đặng Tú	Quyên	18/02/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 4A, Phường Cao Xanh, Tỉnh Quảng Ninh	TH, THCS và THPT Văn Lang	2	Tiếng Anh			8.00	9.40	7.50	24.90	

STT	Số CCCD	Họ tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi thường trú	Học sinh trường THCS	Nhóm xét tuyển	N.ngữ	Điểm UT	Điểm KK	Điểm các môn thi			Điểm trúng tuyển	Ghi chú
														Ngữ văn	N.ngữ	Toán		
255	022211009561	Mạc Bùi Duy	Khoa	31/05/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Cao Thắng 3, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			6.75	9.40	8.75	24.90	
256	022311001766	Nguyễn Khánh	Linh	18/02/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 2A, Phường Cao Xanh, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.75	9.40	7.75	24.90	
257	022211007601	Đoàn Hữu	Khiêm	05/08/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Hồng Gai 4, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh			7.25	9.40	8.25	24.90	
258	022311005236	Vũ Thị Tuyết	Minh	01/01/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 2A, Phường Cao Xanh, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			8.00	9.40	7.50	24.90	
259	022311012904	Nguyễn Yên	Nhi	18/07/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hồng Hà 8, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.25	9.40	8.25	24.90	
260	022211009324	Nguyễn Lâm	Tùng	08/02/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 4B, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.50	9.40	8.00	24.90	
261	001311060266	Nguyễn Diệp	Khanh	02/07/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Số 212 B4b, Phường Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			8.50	9.40	7.00	24.90	
262	022311012218	Trần Khánh	Huyền	25/09/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu Phố Yết Kiêu 2, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.50	9.40	8.00	24.90	
263	054211006804	Nguyễn Đức	Anh	10/10/2011	Tỉnh Đắk Lắk	Nam	Kinh	Khu phố 1, Phường Cao Xanh, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh			8.00	8.60	8.25	24.85	
264	022211011827	Nguyễn Trần Sơn	Nam	16/03/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Hà Lâm 1, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	TH, THCS và THPT Lê Thánh Tông	2	Tiếng Anh			6.25	9.60	9.00	24.85	
265	022311013792	Vũ Mai	Phuong	02/03/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hà Tu 3, Phường Hà Tu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.75	9.60	7.50	24.85	
266	033211002171	Nguyễn Quang	Hiếu	01/02/2011	Tỉnh Hưng Yên	Nam	Kinh	Khu phố Hà Lâm 5, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Nguyễn Văn Thuộc	2	Tiếng Anh			8.50	9.60	6.75	24.85	
267	022311010655	Lê Bảo	Châu	16/03/2011	Tỉnh Hưng Yên	Nữ	Kinh	Khu phố 7, Phường Bãi Cháy, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			8.50	9.60	6.75	24.85	
268	022311009269	Đặng Kim	Khánh	07/10/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hồng Gai 3, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh			7.00	9.60	8.25	24.85	
269	022211001285	Nguyễn Trần Gia	Bảo	29/11/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Hồng Hà 8, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.75	9.60	7.50	24.85	
270	022311004072	Nguyễn Thị Vân	Linh	19/09/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 7, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.75	9.60	7.50	24.85	
271	022211002422	Nguyễn Gia	Huy	18/03/2011	Tỉnh Hưng Yên	Nam	Kinh	Khu Phố Yết Kiêu 3, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			6.75	9.60	8.50	24.85	

STT	Số CCCD	Họ tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi thường trú	Học sinh trường THCS	Nhóm xét tuyển	N.ngữ	Điểm UT	Điểm KK	Điểm các môn thi			Điểm trúng tuyển	Ghi chú
														Ngữ văn	N.ngữ	Toán		
272	022211009377	Phạm Hải	Phong	28/03/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 7, Phường Cao Xanh, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh	1.00		6.25	9.60	8.00	24.85	
273	022211002266	Nguyễn Tiến	Đạt	13/06/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Bạch Đằng 5, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh			7.75	8.80	8.25	24.80	
274	022211006835	Nguyễn Minh	Phương	11/03/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 5B, Phường Bãi Cháy, Tỉnh Quảng Ninh	TH, THCS và THPT Văn Lang	2	Tiếng Anh			6.75	9.80	8.25	24.80	
275	022211002045	Phạm Hồng	Phúc	17/07/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Hồng Hà 5, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			8.00	9.80	7.00	24.80	
276	022311003855	Phạm Mỹ	Lan	22/09/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hồng Hải 9, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			8.00	8.80	8.00	24.80	
277	022211007683	Nguyễn Ngọc	Minh	28/06/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 6A, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.75	8.80	8.25	24.80	
278	022211005114	Trần Doãn Gia	Hung	19/11/2011	Tỉnh Hưng Yên	Nam	Kinh	Khu phố Hồng Hà 2, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.25	9.80	7.75	24.80	
279	022211014742	Lưu Trung	Kiên	24/08/2011	Thành phố Hà Nội	Nam	Kinh	Khu phố 3, Phường Cao Xanh, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			8.00	8.80	8.00	24.80	
280	022211003075	Trần Nam	Khánh	05/04/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 6C, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	TH, THCS và THPT Văn Lang	2	Tiếng Anh			8.00	9.80	7.00	24.80	
281	022211008218	Đoàn Chí	Dũng	08/11/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Hồng Hải 3, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			8.25	8.80	7.75	24.80	
282	022311008008	Lê Khánh	Uyên	06/12/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hồng Gai 4, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh			7.50	9.00	8.25	24.75	
283	022211002270	Vũ Gia	Huy	30/03/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Cao Thắng 9, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Nguyễn Văn Thuộc	2	Tiếng Anh			7.75	9.00	8.00	24.75	
284	022211009045	Nguyễn Duy	Bằng	16/10/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 6, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.00	10.00	7.75	24.75	
285	022211013711	Trần Quang	Nghĩa	20/03/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Bạch Đằng 6, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.25	9.00	8.50	24.75	
286	022311001081	Đinh Ngọc	Diệp	04/04/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 6, Phường Cao Xanh, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			6.75	10.00	8.00	24.75	
287	022311012239	Nguyễn Trần Bảo	Trân	28/09/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Bạch Đằng 5B, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.50	9.00	8.25	24.75	
288	022311004265	Đỗ Anh	Thư	05/09/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hồng Hải 5, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			8.00	8.00	8.75	24.75	

STT	Số CCCD	Họ tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi thường trú	Học sinh trường THCS	Nhóm xét tuyển	N.ngữ	Điểm UT	Điểm KK	Điểm các môn thi			Điểm trúng tuyển	Ghi chú
														Ngữ văn	N.ngữ	Toán		
289	022211013966	Nguyễn Minh	Hải	03/11/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 2A, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.75	9.00	8.00	24.75	
290	022211007681	Lê Hải	Bắc	17/12/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Thôn Làng, Xã Thống Nhất, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh			7.25	9.20	8.25	24.70	
291	022211003348	Trần Nguyễn Tuấn	Phong	11/09/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu Bạch Đằng 1, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh			7.25	9.20	8.25	24.70	
292	022311006117	Nguyễn Tú	Mai	08/05/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 4, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.75	9.20	7.75	24.70	
293	022211008947	Dương Duy	Thái	05/06/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu Phố Yết Kiêu 3, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.25	9.20	8.25	24.70	
294	022311012615	Nguyễn Bích	Ngọc	07/02/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hồng Hải 3, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.50	9.20	8.00	24.70	
295	022311006071	Đặng Khánh	Huyền	09/09/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 4C, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh	1.00		6.75	9.20	7.75	24.70	
296	022211000343	Đoàn Quốc	Bảo	16/05/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu Phố Yết Kiêu 6, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	TH, THCS và THPT Văn Lang	2	Tiếng Anh			8.25	7.40	9.00	24.65	
297	034211001425	Nguyễn Cháp Minh	Hiếu	13/10/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 4, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			8.00	8.40	8.25	24.65	
298	022211010481	Đàm Đức	Huy	05/07/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 2, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			6.75	9.40	8.50	24.65	
299	022211000876	Nguyễn Mạnh	Đức	20/07/2011	Thành phố Hải Phòng	Nam	Kinh	Khu phố 4C, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			6.75	9.40	8.50	24.65	
300	022211007979	Phạm Minh	Đức	28/08/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu Phố Yết Kiêu 4, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.00	9.40	8.25	24.65	
301	022311013674	Vũ Thùy	Dung	18/07/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Bạch Đằng 3, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			8.00	8.40	8.25	24.65	
302	022211003729	Nguyễn Duy	Bảo	30/11/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 4B, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			6.25	9.40	9.00	24.65	
303	022211006245	Tăng Đức	Tuy	23/12/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Dao	Khu phố Hà Khánh 3, Phường Cao Xanh, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh	1.00		6.75	9.40	7.50	24.65	
304	022311009882	Nguyễn Mai	Huyền	16/08/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hà Lâm 6, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Nguyễn Văn Thuộc	2	Tiếng Anh			7.25	8.60	8.75	24.60	
305	022211011671	Nguyễn Duy	Phong	06/02/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Cao Thắng 2B, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh			7.25	8.60	8.75	24.60	

STT	Số CCCD	Họ tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi thường trú	Học sinh trường THCS	Nhóm xét tuyển	N.ngữ	Điểm UT	Điểm KK	Điểm các môn thi			Điểm trúng tuyển	Ghi chú
														Ngữ văn	N.ngữ	Toán		
306	022311012115	Hà Ngọc Diệp	Chi	03/06/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hồng Hà 1, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			6.75	9.60	8.25	24.60	
307	001311062127	Tổng Phạm Bảo	Diệp	28/08/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hồng Hải 8, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	TH, THCS và THPT Quốc Tế Song Ngữ Học Viện Anh Quốc - UK Academy	2	Tiếng Anh			8.00	9.60	7.00	24.60	
308	022311003837	Phan Bảo	Linh	03/08/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hồng Hải 8, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	TH, THCS và THPT Quốc Tế Song Ngữ Học Viện Anh Quốc - UK Academy	2	Tiếng Anh			8.25	9.60	6.75	24.60	
309	022211013264	Nguyễn Đình Tùng	Lâm	10/04/2011	Thành phố Hà Nội	Nam	Kinh	Khu phố Hồng Hải 9, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.25	9.60	7.75	24.60	
310	022211012162	Trần Vũ Việt	Tùng	30/04/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 4, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			8.00	9.60	7.00	24.60	
311	022311000489	Nguyễn Thị Minh	Ngọc	02/09/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu Phố Yết Kiêu 3, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.75	9.60	7.25	24.60	
312	022211003395	Đàm Phúc	Hung	29/12/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Hồng Hải 5, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			6.25	9.60	8.75	24.60	
313	022311006348	An Thanh	Tú	05/12/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 7, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh	1.00		7.50	9.60	6.50	24.60	
314	001311060282	Vũ Lê Minh	Thư	31/07/2011	Thành phố Hà Nội	Nữ	Kinh	Khu phố Hồng Hà 3, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			8.00	9.80	6.75	24.55	
315	022211005493	Nguyễn Quốc	Nghĩa	11/06/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Hồng Hà 3, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			8.25	8.80	7.50	24.55	
316	022311005967	Nguyễn Anh	Thư	24/03/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu Phố Yết Kiêu 1, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	TH, THCS và THPT Văn Lang	2	Tiếng Anh			8.00	9.80	6.75	24.55	
317	022311012229	Trần Khánh	Ly	15/06/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hồng Hải 8, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			6.50	9.80	8.25	24.55	
318	022311011004	Nguyễn Quỳnh	Anh	03/01/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 2, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.75	9.80	7.00	24.55	
319	022311012013	Cao Lê Phương	Trinh	01/02/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hồng Gai 3, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			8.25	9.80	6.50	24.55	
320	022211011451	Nguyễn Đức	Tài	25/07/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Hà Lâm 1, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			6.00	9.80	8.75	24.55	
321	022211005064	Vũ Hoàng	Bách	29/09/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 1A, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			6.75	9.80	8.00	24.55	
322	022311005195	Nguyễn Thị Ngọc	Phượng	05/07/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Cao Thắng 5, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Nguyễn Văn Thuộc	2	Tiếng Anh			8.00	9.80	6.75	24.55	

STT	Số CCCD	Họ tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi thường trú	Học sinh trường THCS	Nhóm xét tuyển	N.ngữ	Điểm UT	Điểm KK	Điểm các môn thi			Điểm trúng tuyển	Ghi chú
														Ngữ văn	N.ngữ	Toán		
323	022211012874	Nguyễn Hoàng	Phú	26/12/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 6B, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			6.75	9.80	8.00	24.55	
324	022311006146	Phạm Lê Minh	Khuê	27/04/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 8, Phường Cao Xanh, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			8.25	9.80	6.50	24.55	
325	022311012968	Trần Hà	Anh	18/03/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Trần Hưng Đạo 1, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh			7.25	9.00	8.25	24.50	
326	022311008659	Bùi Khánh	Linh	09/01/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hồng Gai 1, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh			8.50	9.00	7.00	24.50	
327	022311007946	Nguyễn Mỹ	Phương	21/04/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Giếng Đáy 4, Phường Việt Hưng, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			6.50	10.00	8.00	24.50	
328	035211004254	Hoàng Thái	Son	20/02/2011	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	Khu phố Hà Khánh 3, Phường Cao Xanh, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.50	10.00	7.00	24.50	
329	022311001743	Trần Ngọc Diệu	Anh	23/11/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hồng Hà 3, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			8.00	8.20	8.25	24.45	
330	022211013294	Phạm Hoàng Khang	Anh	11/09/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Hồng Hải 5, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	TH, THCS và THPT Văn Lang	2	Tiếng Anh			8.00	9.20	7.25	24.45	
331	022311008767	Ngô Nghi	Dung	06/09/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hồng Hà 4, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			8.25	9.20	7.00	24.45	
332	022211002049	Lê Khôi	Nguyên	07/07/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Cao Thắng 2A, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	TH, THCS và THPT Văn Lang	2	Tiếng Anh			7.00	9.20	8.25	24.45	
333	024311005827	Phạm Dương Ngọc	Anh	30/01/2011	Tỉnh Thanh Hóa	Nữ	Dao	Tổ dân phố Thanh Tân, Phường Chũ, Tỉnh Bắc Ninh	TH, THCS và THPT Văn Lang	2	Tiếng Anh	1.00		8.00	9.20	6.25	24.45	
334	022211008233	Mai Hồng	Phúc	21/02/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 4, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.50	9.40	7.50	24.40	
335	034211001623	Phạm Gia	Khánh	23/03/2011	Tỉnh Hưng Yên	Nam	Kinh	Khu phố Cao Thắng 2A, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh			7.75	9.40	7.25	24.40	
336	022211007447	Đỗ Quốc	Thái	17/08/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 7, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			6.75	9.40	8.25	24.40	
337	022311010217	Hoàng Ngọc	Linh	05/02/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 3, Phường Bãi Cháy, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.00	9.40	8.00	24.40	
338	030311008008	Tạ Bảo	Linh	22/09/2011	Thành phố Hải Phòng	Nữ	Kinh	Khu phố Hà Trung 4, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	TH, THCS và THPT Văn Lang	2	Tiếng Anh			7.50	9.40	7.50	24.40	
339	022211012943	Đào Anh	Minh	18/04/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Hồng Hà 5, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.00	9.40	8.00	24.40	

STT	Số CCCD	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi thường trú	Học sinh trường THCS	Nhóm xét tuyển	N.ngữ	Điểm UT	Điểm KK	Điểm các môn thi			Điểm trúng tuyển	Ghi chú
													Ngữ văn	N.ngữ	Toán		
340	022311005884	Phạm Phương Uyên	08/03/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu Phố Yết Kiêu 1, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh			6.75	9.60	8.00	24.35	
341	022211001502	Nguyễn Phú Trọng	02/02/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Bạch Đằng 5, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh			6.25	9.60	8.50	24.35	
342	038311016018	Lê Ngọc Hà	20/09/2011	Tỉnh Thanh Hóa	Nữ	Kinh	Thôn Lê Lợi, Xã Linh Sơn, Tỉnh Thanh Hóa	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.75	9.60	7.00	24.35	
343	022211007878	Trần Hải Đăng	07/04/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Hồng Hải 8, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.25	9.60	7.50	24.35	
344	030211006908	Phạm Trọng Bình	17/07/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Cao Thắng 3, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			6.75	9.60	8.00	24.35	
345	022211006897	Đào Đức Duy	10/04/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu Trới 7, Phường Hoành Bồ, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.75	9.60	7.00	24.35	
346	022211008724	Lê Đức Dương	12/12/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Trần Hưng Đạo 3, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh			7.25	9.60	7.50	24.35	
347	022211011493	Hoàng Duy Phong	07/01/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 2, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			6.25	9.60	8.50	24.35	
348	022211007785	Bùi Minh Hiếu	27/10/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu Phố Yết Kiêu 3, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh			7.25	8.80	8.25	24.30	
349	022311011607	Hoàng Mai Quỳnh	28/07/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu Phố Yết Kiêu 5, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh			7.25	8.80	8.25	24.30	
350	022311011069	Ngô Minh Trang	27/09/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 7A, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			6.75	9.80	7.75	24.30	
351	022311002272	Lê Bảo Trang	05/02/2011	Thành phố Hải Phòng	Nữ	Kinh	Khu phố Hồng Gai 2, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			6.75	9.80	7.75	24.30	
352	030211000686	Nguyễn Quang Minh	10/02/2011	Thành phố Hải Phòng	Nam	Kinh	Khu phố 7B, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.00	9.80	7.50	24.30	
353	022211004248	Nguyễn Danh Cường	16/05/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Bạch Đằng 2, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			8.00	9.80	6.50	24.30	
354	022311008655	Đào Cát Linh	17/08/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 4, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.25	8.80	8.25	24.30	
355	022311007563	Trần Khánh Hà	24/08/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 4A, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			8.25	8.80	7.25	24.30	
356	022211003297	Phạm Quốc Huy	09/08/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Cao Thắng 2A, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	TH, THCS và THPT Văn Lang	2	Tiếng Anh			7.00	8.80	8.50	24.30	

STT	Số CCCD	Họ tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi thường trú	Học sinh trường THCS	Nhóm xét tuyển	N.ngữ	Điểm UT	Điểm KK	Điểm các môn thi			Điểm trúng tuyển	Ghi chú
														Ngữ văn	N.ngữ	Toán		
357	022311003038	Hoàng Nguyệt	Thanh	02/09/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hà Lâm 6, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Nguyễn Văn Thuộc	2	Tiếng Anh			7.50	9.00	7.75	24.25	
358	030311017118	Bùi Phương	Anh	04/04/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hà Lâm 3, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.75	9.00	7.50	24.25	
359	022311003846	Trần Thị Trà	Vi	22/07/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 4A, Phường Cao Xanh, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh			7.50	9.00	7.75	24.25	
360	022311009453	Đoàn Việt	Nga	19/01/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Trần Hưng Đạo 3, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.50	9.00	7.75	24.25	
361	022311000457	Nguyễn Hà	Anh	01/10/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Bạch Đằng 4, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			5.75	10.00	8.50	24.25	
362	022211005664	Phạm Phú Đức	Minh	20/02/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 2A, Phường Cao Xanh, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.50	9.00	7.75	24.25	
363	022211004635	Nguyễn Duy	Long	08/06/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Hà Tu 6, Phường Hà Tu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			8.00	8.00	8.25	24.25	
364	022311000452	Nguyễn Bảo	Linh	11/03/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hà Trung 2, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.25	9.00	8.00	24.25	
365	022211003828	Nhâm Hải	Phong	18/04/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 7, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.25	10.00	7.00	24.25	
366	022211005708	Bùi Nguyễn Nguyên	Khôi	10/07/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu 3, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	TH, THCS và THPT Văn Lang	2	Tiếng Anh			6.50	9.20	8.50	24.20	
367	034311013650	Nguyễn Hà	Linh	21/02/2011	Tỉnh Hưng Yên	Nữ	Kinh	Khu phố 7, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			8.75	9.20	6.25	24.20	
368	022211008440	Phạm Công	Duy	08/11/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 7B, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			6.25	9.20	8.75	24.20	
369	022311003651	Phạm Bảo	Anh	24/03/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 4A, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.25	9.20	7.75	24.20	
370	031211018348	Vũ Ngọc Minh	Đức	30/08/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Hồng Hải 9, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.50	9.20	7.50	24.20	
371	022211008490	Mai Xuân	Phú	13/03/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 7, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			6.25	9.20	8.75	24.20	
372	022211013856	Đặng Nguyễn Gia	Bảo	14/07/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Hồng Hà 5, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.00	8.20	9.00	24.20	
373	034211014967	Nguyễn Ngọc	Bách	07/01/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Hà Khánh 3, Phường Cao Xanh, Tỉnh Quảng Ninh	TH, THCS và THPT Văn Lang	2	Tiếng Anh			7.00	9.40	7.75	24.15	

STT	Số CCCD	Họ tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi thường trú	Học sinh trường THCS	Nhóm xét tuyển	N.ngữ	Điểm UT	Điểm KK	Điểm các môn thi			Điểm trúng tuyển	Ghi chú
														Ngữ văn	N.ngữ	Toán		
374	001311030670	Nguyễn Lê Bảo	Ngọc	28/08/2011	Thành phố Hà Nội	Nữ	Kinh	Ngõ 41, Phường Khương Đình, Thành phố Hà Nội	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh			8.00	8.40	7.75	24.15	
375	022311000470	Đoàn Phương	Ly	02/11/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hà Tu 7, Phường Hà Tu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			8.00	8.40	7.75	24.15	
376	022211013866	Bùi Quang	Bảo	07/05/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Hồng Hải 9, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.75	8.40	8.00	24.15	
377	022211007117	Nguyễn Hà Quang	Thái	14/02/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu Năm Mẫu 2, Phường Yên Tử, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			6.00	9.40	8.75	24.15	
378	022211005484	Nguyễn Đình Anh	Khoa	10/04/2011	Thành phố Hà Nội	Nam	Kinh	Khu phố Hồng Hải 9, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			6.00	9.40	8.75	24.15	
379	022211004703	Hoàng Trần Gia	Bảo	10/10/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Cao Thắng 4, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Nguyễn Văn Thuộc	2	Tiếng Anh			7.25	9.40	7.50	24.15	
380	022211008656	Nguyễn Đỗ	Khả	07/01/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 7B, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.50	9.40	7.25	24.15	
381	022311006890	Nguyễn Trần Gia	Hân	02/02/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 6, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.75	9.40	7.00	24.15	
382	022311008725	Ngô Phương	Anh	11/10/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Trần Hưng Đạo 5, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh			7.75	7.60	8.75	24.10	
383	022311011243	Nguyễn Hoàng	Ngân	24/01/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hà Lâm 3, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.75	9.60	6.75	24.10	
384	037311003624	Nguyễn Hà	Linh	21/02/2011	Thành phố Hà Nội	Nữ	Kinh	Khu phố 4C, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.00	9.60	7.50	24.10	
385	022311002145	Đồng Gia	Hân	09/09/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 7, Phường Cao Xanh, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.50	9.60	7.00	24.10	
386	022211012718	Phạm Khánh	Hung	30/01/2011	Tỉnh Lạng Sơn	Nam	Kinh	Khu phố Hồng Hải 5, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.00	7.60	9.50	24.10	
387	036211000307	Đình Tuấn	Minh	06/09/2011	Tỉnh Ninh Bình	Nam	Kinh	Khu phố 7, Phường Cao Xanh, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.25	8.60	8.25	24.10	
388	022211011270	Hoàng Minh	Trí	25/01/2011	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	Khu phố 4A, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			5.50	9.60	9.00	24.10	
389	022311001535	Ngô Hải	Linh	22/10/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Trần Hưng Đạo 1, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			8.50	9.60	6.00	24.10	
390	022211005204	Nguyễn Thành	Phát	01/01/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Hồng Hải 5, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.00	9.60	7.50	24.10	
391	036211018183	Bùi Minh	Đức	26/08/2011	Tỉnh Ninh Bình	Nam	Kinh	Khu phố Hồng Gai 1, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	TH, THCS và THPT Văn Lang	2	Tiếng Anh			6.50	9.60	8.00	24.10	

STT	Số CCCD	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi thường trú	Học sinh trường THCS	Nhóm xét tuyển	N.ngữ	Điểm UT	Điểm KK	Điểm các môn thi			Điểm trúng tuyển	Ghi chú
													Ngữ văn	N.ngữ	Toán		
392	022311005201	Hoàng Thị Minh Anh	19/02/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 6A, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			8.00	8.60	7.50	24.10	
393	022211011236	Nguyễn Đăng Huy	12/03/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Trần Hưng Đạo 4, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	TH, THCS và THPT Văn Lang	2	Tiếng Anh			7.50	8.60	8.00	24.10	
394	022311007810	Vũ Nguyễn Trà My	16/09/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hồng Hà 8, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.50	9.60	7.00	24.10	
395	022211011765	Phạm Lê Huy	19/03/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Trần Hưng Đạo 3, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			6.50	9.80	7.75	24.05	
396	022211001726	Lương Tài Tuệ	27/07/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Trần Hưng Đạo 4, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	TH, THCS và THPT Văn Lang	2	Tiếng Anh			7.75	8.80	7.50	24.05	
397	022211006767	Bùi Trường Phúc	02/10/2011	Thành phố Hà Nội	Nam	Kinh	Khu phố 6C, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			6.50	8.80	8.75	24.05	
398	026311005020	Nguyễn Yến Nhi	04/10/2011	Tỉnh Phú Thọ	Nữ	Kinh	Khu phố Hà Khánh 4, Phường Cao Xanh, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.50	9.80	6.75	24.05	
399	034311016361	Nguyễn Trần Hương Giang	20/06/2011	Tỉnh Hưng Yên	Nữ	Kinh	Khu phố 1A, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh		0.50	7.00	9.80	6.75	24.05	
400	022311006198	Phạm Ánh Tuyết	18/02/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Bạch Đằng 5B, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh			7.50	9.00	7.50	24.00	
401	022211011774	Ngô Khánh Toàn	18/07/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 4A, Phường Cao Xanh, Tỉnh Quảng Ninh	TH và THCS Cao Xanh	2	Tiếng Anh			6.50	10.00	7.50	24.00	
402	022211009338	Đoàn Gia Phong	27/03/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu Phố Yết Kiêu 4, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.25	9.00	7.75	24.00	
403	022211006110	Đoàn Minh Trí	02/05/2011	Thành phố Hà Nội	Nam	Kinh	Khu phố Hồng Hà 8, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			6.50	9.00	8.50	24.00	
404	030311004996	Hà Bảo Ngọc	17/11/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Trần Hưng Đạo 2, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh			7.25	9.00	7.75	24.00	
405	022311008569	Đặng Thu Hà	27/01/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hồng Hà 3, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.00	9.00	8.00	24.00	
406	034211002998	Nguyễn Minh Đức	02/11/2011	Tỉnh Hưng Yên	Nam	Kinh	Khu phố Cao Thắng 1A, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh			7.25	9.20	7.50	23.95	
407	022211002754	Nguyễn Hoàng Quân	29/03/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Yên Giang 14, Phường Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			6.25	9.20	8.50	23.95	
408	022311005992	Lý Diệp Mai	23/08/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Cao Thắng 2A, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	TH, THCS và THPT Đoàn Thị Điểm Hạ Long	2	Tiếng Anh			7.50	9.20	7.25	23.95	

STT	Số CCCD	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi thường trú	Học sinh trường THCS	Nhóm xét tuyển	N.ngữ	Điểm UT	Điểm KK	Điểm các môn thi			Điểm trúng tuyển	Ghi chú
													Ngữ văn	N.ngữ	Toán		
409	022211011224	Nguyễn Như Vinh	20/07/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 1, Phường Cao Xanh, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.25	9.20	7.50	23.95	
410	022211013931	Nguyễn Hải Nam	14/10/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 1B, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.25	9.20	7.50	23.95	
411	022211012741	Hoàng Tùng Lâm	30/12/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 6, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			8.00	8.20	7.75	23.95	
412	022311001434	Nguyễn Thùy Dương	18/10/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 4A, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.00	9.20	7.75	23.95	
413	022211008086	Phạm Hải Nam	10/07/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 3, Phường Bãi Cháy, Tỉnh Quảng Ninh	TH, THCS và THPT Văn Lang	2	Tiếng Anh			6.50	9.20	8.25	23.95	
414	022211001938	Lê Duy Hưng	20/10/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Sán Dìu	Khu phố Cao Thắng 4, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	TH, THCS và THPT Nguyễn Bình Khiêm	2	Tiếng Anh	1.00		5.25	9.20	8.50	23.95	
415	022311011233	Đào Phương Linh	14/03/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 6, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.75	9.40	6.75	23.90	
416	034211008748	Vũ Minh Hiếu	01/01/2011	Tỉnh Hưng Yên	Nam	Kinh	Khu Phố Yết Kiêu 5, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	TH, THCS và THPT Văn Lang	2	Tiếng Anh			7.00	9.40	7.50	23.90	
417	031211016028	Mạnh Xuân Đạt	17/06/2011	Thành phố Hải Phòng	Nam	Kinh	Tổ dân phố Phúc Hải 2, Phường Hưng Đạo, Thành phố Hải Phòng	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			6.50	9.40	8.00	23.90	
418	022211008123	Nguyễn Hoàng Tùng	17/03/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 6, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.00	9.40	7.50	23.90	
419	022211011370	Đỗ Trần Bình Minh	07/02/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Hồng Gai 1, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			6.25	9.40	8.25	23.90	
420	022211004329	Nguyễn Tuấn Minh	04/11/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 10, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.75	9.40	6.75	23.90	
421	022211000207	Mai Văn Tùng	23/03/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu 4B, Phường Cao Xanh, Tỉnh Quảng Ninh	TH, THCS và THPT Văn Lang	2	Tiếng Anh			7.00	9.40	7.50	23.90	
422	022211009738	Vũ Minh Nhật	17/06/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 10, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh	1.00		5.50	9.40	8.00	23.90	
423	022311012410	Bùi Mai Phương	12/10/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Bạch Đằng 5B, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh			7.75	9.60	6.50	23.85	
424	022211013813	Phùng Gia Huy	04/01/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Bạch Đằng 6, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh			8.00	9.60	6.25	23.85	
425	022211004731	Nguyễn Đức Kiên	06/02/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 2, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.75	9.60	6.50	23.85	

STT	Số CCCD	Họ tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi thường trú	Học sinh trường THCS	Nhóm xét tuyển	N.ngữ	Điểm UT	Điểm KK	Điểm các môn thi			Điểm trúng tuyển	Ghi chú
														Ngữ văn	N.ngữ	Toán		
426	022211011181	Lê Anh	Tùng	29/07/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 6, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			6.25	9.60	8.00	23.85	
427	031311016130	Nguyễn Thu	Anh	08/08/2011	Thành phố Hải Phòng	Nữ	Kinh	Tổ dân phố Lạch Sẻ, Phường Nam Triệu, Thành phố Hải Phòng	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			8.50	8.60	6.75	23.85	
428	022311008073	Nguyễn Thu	Huyền	26/01/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hà Trung 2, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.75	8.60	7.50	23.85	
429	022311005110	Vũ Đan	Nhi	01/09/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 4, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.25	8.60	8.00	23.85	
430	022311003643	Nguyễn Bảo	Ngọc	06/04/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu Phố Yết Kiêu 5, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			8.00	9.60	6.25	23.85	
431	022311000038	Văn Thị Minh	Hằng	20/02/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 6B, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			8.00	7.60	8.25	23.85	
432	022211010465	Hoàng Minh	Huy	15/07/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Cao Thắng 5, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Nguyễn Văn Thuộc	2	Tiếng Anh			7.75	7.60	8.50	23.85	
433	022211005429	Lâm Văn	Dũng	07/12/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Hồng Gai 2, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh			8.00	8.60	7.25	23.85	
434	022311007241	Đoàn Minh	Thư	13/06/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu 9, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.50	8.80	7.50	23.80	
435	022311001484	Nguyễn Tuệ	Linh	22/08/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 4B, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			6.50	9.80	7.50	23.80	
436	022311010998	Nguyễn Thị Thanh	Hải	26/03/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hồng Hà 3, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.00	9.80	7.00	23.80	
437	022211000344	Nguyễn Văn	Tùng	21/11/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu Phố Yết Kiêu 5, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh			6.50	9.80	7.50	23.80	
438	022211013256	Phạm Trường	Thịnh	08/03/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 6, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.25	8.80	7.75	23.80	
439	022311003526	Ngô Khánh	Huyền	27/02/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu 1, Phường Cao Xanh, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh			6.50	8.80	8.50	23.80	
440	022311011387	Lê Phạm Khánh	An	24/08/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hồng Hà 3, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.25	8.80	7.75	23.80	
441	022211009510	Lã Tiến	Đạt	27/11/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Hồng Hải 3, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			6.50	9.80	7.50	23.80	
442	022211011436	Nguyễn Trọng	Tuân	11/02/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 4, Phường Bãi Cháy, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			6.75	9.80	7.25	23.80	

STT	Số CCCD	Họ tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi thường trú	Học sinh trường THCS	Nhóm xét tuyển	N.ngữ	Điểm UT	Điểm KK	Điểm các môn thi			Điểm trúng tuyển	Ghi chú
														Ngữ văn	N.ngữ	Toán		
443	022211001149	Phạm Hiếu Anh	Quân	25/10/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 1A, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.75	8.80	7.25	23.80	
444	022211005269	Nguyễn Gia	Khánh	01/06/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Cao Thắng 2A, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.50	9.80	6.50	23.80	
445	022311005395	Phạm Ngọc	Hân	30/08/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hà Lâm 4, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh		0.50	7.00	7.80	8.50	23.80	
446	022311004333	Đặng Mỹ	Bình	31/05/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu 7, Phường Hà Tu, Tỉnh Quảng Ninh	TH, THCS và THPT Văn Lang	2	Tiếng Anh			7.25	10.00	6.50	23.75	
447	001311044800	Nguyễn Tường	Mai	14/03/2011	Thành phố Hà Nội	Nữ	Kinh	Khu phố Hồng Gai 2, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh			8.00	9.00	6.75	23.75	
448	022311007737	Đỗ Nhật	Hà	19/03/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 4, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			8.00	9.00	6.75	23.75	
449	022211011681	Ninh Bảo	Nam	17/10/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Trần Hưng Đạo 1, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh			7.00	9.00	7.75	23.75	
450	038211004377	Đàm Khánh	Hoàng	31/05/2011	Tỉnh Thanh Hóa	Nam	Kinh	Khu phố Hồng Hải 5, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.25	9.00	7.50	23.75	
451	022211014644	Cao Bảo	Nam	09/07/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Bạch Đằng 2, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.50	9.00	7.25	23.75	
452	022311007435	Nguyễn Ngọc Yến	Nhi	20/03/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hà Lâm 5, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Nguyễn Văn Thuộc	2	Tiếng Anh			8.00	9.20	6.50	23.70	
453	022211011898	Ngô Hải	Đặng	21/03/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Hồng Hà 3, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			6.25	9.20	8.25	23.70	
454	022311005333	Nguyễn Minh	Tâm	11/01/2011	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	Khu phố Hồng Gai 1, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh			7.75	8.20	7.75	23.70	
455	022311000093	Nguyễn Hương	Thảo	30/04/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hồng Gai 1, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh			8.00	9.20	6.50	23.70	
456	022211010874	Nguyễn Đức	Minh	07/01/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Trần Hưng Đạo 4, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.25	9.20	7.25	23.70	
457	022211009105	Đoàn Quang	Khải	29/08/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Cao Thắng 2A, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	THPT Hòn Gai	1	Tiếng Pháp			6.25	9.20	8.25	23.70	
458	022311004537	Nguyễn Hoàng	Ngân	16/11/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hồng Hà 1, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			8.00	9.20	6.50	23.70	
459	022211004209	Nguyễn Quý	Trung	03/02/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Trần Hưng Đạo 5, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			6.00	9.20	8.50	23.70	

STT	Số CCCD	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi thường trú	Học sinh trường THCS	Nhóm xét tuyển	N.ngữ	Điểm UT	Điểm KK	Điểm các môn thi			Điểm trúng tuyển	Ghi chú
													Ngữ văn	N.ngữ	Toán		
460	022211004528	Phạm Hoàn	Son	03/03/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 4, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh		7.00	9.20	7.50	23.70	
461	022211001381	Đặng Minh	Tuấn	20/01/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 7B, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	TH, THCS và THPT Quốc Tế Song Ngữ Học Viện Anh Quốc - UK Academy	2	Tiếng Anh		7.25	9.40	7.00	23.65	
462	030211019058	Đỗ Hiếu	Minh	10/02/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 6, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh		6.75	8.40	8.50	23.65	
463	038211035708	Nguyễn Gia	Huy	01/11/2011	Tỉnh Thanh Hóa	Nam	Kinh	Thôn Tân Bình 2, Xã Thiệu Tiến, Tỉnh Thanh Hóa	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh		6.00	8.40	9.25	23.65	
464	001211016304	Phạm Tiến	Đạt	22/01/2011	Thành phố Hà Nội	Nam	Kinh	Xóm Cầu, Phường Thanh Liệt, Thành phố Hà Nội	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh		6.75	9.40	7.50	23.65	
465	022211010145	Đoàn Tùng	Lâm	28/10/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 7, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh		7.50	8.40	7.75	23.65	
466	022211008961	Bùi Kỳ	Minh	13/10/2011	Tỉnh Hưng Yên	Nam	Kinh	Khu phố Hồng Hải 9, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh		7.25	9.40	7.00	23.65	
467	022211012891	Đinh Quốc	Trung	11/01/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 3, Phường Cao Xanh, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh		6.00	9.40	8.25	23.65	
468	022211007226	Vũ Đức	Khoa	05/02/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 2A, Phường Cao Xanh, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh		8.00	9.40	6.25	23.65	
469	022211009161	Hoàng Gia	Hung	17/06/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 3, Phường Cao Xanh, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh		6.75	9.40	7.50	23.65	
470	022311006044	Lê Ngọc	Anh	31/03/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 8, Phường Cao Xanh, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh	1.00	6.75	8.40	7.50	23.65	
471	022311006628	Nguyễn Mai Thu	Huyền	15/10/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 4B, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh	1.00	8.00	9.40	5.25	23.65	
472	022311007025	Trần Thị Hải	Yến	25/12/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Cao Thắng 7, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh		7.25	9.60	6.75	23.60	
473	022211004671	Bùi Vũ Bảo	An	03/10/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Cao Thắng 7, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh		7.50	9.60	6.50	23.60	
474	030211020777	Cao Công	Hiếu	22/01/2011	Thành phố Hải Phòng	Nam	Kinh	Tổ dân phố Mỹ Động, Phường Nguyễn Đại Năng, Thành phố Hải Phòng	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh		7.00	8.60	8.00	23.60	
475	022211005716	Nguyễn Trung	Hiếu	19/03/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Hồng Hà 8, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh		6.25	9.60	7.75	23.60	
476	001311060198	Hoàng Quỳnh	Trang	14/03/2011	Thành phố Hà Nội	Nữ	Kinh	Khu phố Bạch Đằng 5, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh		6.50	9.60	7.50	23.60	

STT	Số CCCD	Họ tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi thường trú	Học sinh trường THCS	Nhóm xét tuyển	N.ngữ	Điểm UT	Điểm KK	Điểm các môn thi			Điểm trúng tuyển	Ghi chú
														Ngữ văn	N.ngữ	Toán		
477	022311001184	Phạm Khánh	Huyền	04/07/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Cao Thắng 1B, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh			7.50	8.60	7.50	23.60	
478	022211003216	Nguyễn Minh	Quân	24/03/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 4A, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.75	8.60	7.25	23.60	
479	001311051296	Đặng Trang	Nhung	13/09/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hồng Hải 5, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.50	9.60	6.50	23.60	
480	022211014686	Dương Đình	Hung	13/01/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 1B, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.25	9.60	6.75	23.60	
481	022211014677	Phạm Bảo	Khánh	16/08/2011	Nước ngoài	Nam	Kinh	Khu phố 5A, Phường Bãi Cháy, Tỉnh Quảng Ninh	TH, THCS và THPT Văn Lang	2	Tiếng Anh			7.25	9.60	6.75	23.60	
482	022311009923	Vũ Uyên	Phương	02/09/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Trần Hưng Đạo 4, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			8.00	9.60	6.00	23.60	
483	022311004218	Nguyễn Khánh	Chi	15/07/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hồng Hải 3, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			6.75	8.60	8.25	23.60	
484	030211018543	Nguyễn Quốc	Cường	06/04/2011	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	Khu phố 6C, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			6.25	8.60	8.75	23.60	
485	022311007942	Phạm Hương	Thảo	28/10/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Cao Thắng 9, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Nguyễn Văn Thuộc	2	Tiếng Anh			7.00	7.80	8.75	23.55	
486	022311007883	Vũ Trần Quỳnh	Anh	15/06/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hồng Hà 5, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			6.75	8.80	8.00	23.55	
487	022211007015	Trần Nguyên	Khánh	04/01/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Hồng Hà 8, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			6.50	8.80	8.25	23.55	
488	022311001085	Bùi Mai	Anh	08/08/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hồng Gai 3, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh			8.50	8.80	6.25	23.55	
489	022311006877	Nguyễn Thùy	Dương	28/03/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 7B, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			8.25	7.80	7.50	23.55	
490	022211011668	Đỗ Hoàng	Kiệt	14/12/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Bạch Đằng 4, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.25	9.00	7.25	23.50	
491	022211008904	Nguyễn Quang	Hung	20/02/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu Phố Yết Kiêu 5, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	TH, THCS và THPT Văn Lang	2	Tiếng Anh			6.25	10.00	7.25	23.50	
492	022211011299	Nguyễn Thiên	Phú	28/12/2011	Thành phố Hà Nội	Nam	Kinh	Khu 6, Phường Hà Tu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh	1.00		5.00	9.00	8.50	23.50	
493	022311007801	Lâm Nguyễn Nguyên	Thảo	09/04/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Trần Hưng Đạo 1, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh			6.50	9.20	7.75	23.45	

STT	Số CCCD	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi thường trú	Học sinh trường THCS	Nhóm xét tuyển	N.ngữ	Điểm UT	Điểm KK	Điểm các môn thi			Điểm trúng tuyển	Ghi chú
													Ngữ văn	N.ngữ	Toán		
494	022211012203	Vũ Gia Huy	07/02/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Hồng Gai 4, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh			7.75	8.20	7.50	23.45	
495	022211003996	Hà Trọng Nghĩa	26/02/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Cao Thắng 2B, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.25	9.20	7.00	23.45	
496	022211007016	Vũ Quang Huy	27/08/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Cao Thắng 8, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Nguyễn Văn Thuộc	2	Tiếng Anh			7.75	9.20	6.50	23.45	
497	022311000888	Phạm Thùy Anh	29/01/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hồng Hà 2, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			8.00	8.20	7.25	23.45	
498	022311009725	Từ Hoàng Quỳnh Anh	15/05/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 1, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.50	9.20	6.75	23.45	
499	022211000584	Đỗ Trần Minh Đức	18/04/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 4B, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.00	9.20	7.25	23.45	
500	022211007183	Văn Trọng Phú	26/01/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu Phố Yết Kiêu 5, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh			7.00	9.20	7.25	23.45	
501	022211009140	Nguyễn Tùng Lâm	15/11/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Hà Khẩu 3, Phường Việt Hưng, Tỉnh Quảng Ninh	TH, THCS và THPT Văn Lang	2	Tiếng Anh	1.00		7.50	8.20	6.75	23.45	
502	022311003380	Trương Ngọc Diễm	26/02/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hồng Gai 3, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	TH, THCS và THPT Văn Lang	2	Tiếng Anh			7.50	9.40	6.50	23.40	
503	022311003621	Nguyễn Thanh Mai	05/12/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hồng Hà 3, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			8.00	8.40	7.00	23.40	
504	022211005644	Vũ Tấn Minh	04/07/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 1, Phường Bãi Cháy, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.25	8.40	7.75	23.40	
505	022211012759	Nguyễn Thiện Bảo Nam	17/11/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Hồng Hà 8, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.25	8.40	7.75	23.40	
506	022211000557	Nguyễn Trường Phúc	14/10/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Hà Lâm 4, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Nguyễn Văn Thuộc	2	Tiếng Anh			7.00	9.40	7.00	23.40	
507	022211004106	Hoàng Tùng Lâm	05/08/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Tày	Khu phố Hồng Gai 2, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh	1.00		6.50	8.40	7.50	23.40	
508	022311012895	Nguyễn Ngọc Anh	16/07/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 6, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.25	9.60	6.50	23.35	
509	001211055476	Vương Nhật Dương	01/09/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 4B, Phường Cao Xanh, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh			7.25	7.60	8.50	23.35	
510	022311003082	Nguyễn Trâm Anh	27/08/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hồng Hải 8, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.50	9.60	6.25	23.35	

STT	Số CCCD	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi thường trú	Học sinh trường THCS	Nhóm xét tuyển	N.ngữ	Điểm UT	Điểm KK	Điểm các môn thi			Điểm trúng tuyển	Ghi chú
													Ngữ văn	N.ngữ	Toán		
511	022211003790	Nguyễn Chí Phát	13/10/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu 2B Hồng Hải, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			6.00	9.60	7.75	23.35	
512	022211011116	Trần Ngô Quang Huy	17/11/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Thôn Voòng Tre, Đặc khu Vân Đồn, Tỉnh Quảng Ninh	TH, THCS và THPT Lê Thánh Tông	2	Tiếng Anh			7.50	9.60	6.25	23.35	
513	022211001987	Lê Gia Việt	28/03/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 2A, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			6.25	9.60	7.50	23.35	
514	022311005389	Trần Thảo Ngân	22/07/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hồng Hải 8, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.50	9.60	6.25	23.35	
515	022311007349	Nguyễn Hà Liên Anh	29/10/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 6B, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			6.50	8.60	8.25	23.35	
516	022211011020	Nguyễn Việt Thanh	25/04/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu 2 Hồng Hà, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.75	9.60	6.00	23.35	
517	022311007368	Phạm Đoàn Tuyết Mai	14/04/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Cao Thắng 7, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.50	9.80	6.00	23.30	
518	022311000107	Nguyễn Bảo Hân	26/05/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 8, Phường Bãi Cháy, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh			6.75	8.80	7.75	23.30	
519	030211008006	Nguyễn Đức Trường	17/11/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Hồng Hải 9, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.25	8.80	7.25	23.30	
520	022211005917	Trần Đăng Khoa	23/09/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu 1, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	TH, THCS và THPT Văn Lang	2	Tiếng Anh			6.50	9.80	7.00	23.30	
521	022211011679	Nguyễn Đức Hiếu	08/01/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu 2, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	TH, THCS và THPT Văn Lang	2	Tiếng Anh			7.50	9.80	6.00	23.30	
522	022211003176	Hoàng Minh Quân	01/07/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu 1A, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	TH, THCS và THPT Văn Lang	2	Tiếng Anh			6.50	8.80	8.00	23.30	
523	022311001314	Phạm Thanh Trà	22/09/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hà Lâm 1, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh			6.25	9.00	8.00	23.25	
524	022311001328	Nguyễn Phương Mai	19/10/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 10, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			8.25	9.00	6.00	23.25	
525	022211004036	Nguyễn Nam Dương	26/08/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Giếng Đáy 6, Phường Việt Hưng, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			8.25	9.00	6.00	23.25	
526	022211001276	Đinh Hoàng Vũ	25/03/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Bạch Đằng 3, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh			5.25	10.00	8.00	23.25	
527	022311002564	Phạm Hoàng Lan Hương	06/11/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hồng Hải 3, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.25	9.00	7.00	23.25	

STT	Số CCCD	Họ tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi thường trú	Học sinh trường THCS	Nhóm xét tuyển	N.ngữ	Điểm UT	Điểm KK	Điểm các môn thi			Điểm trúng tuyển	Ghi chú
														Ngữ văn	N.ngữ	Toán		
528	022211000486	Trần Phúc Gia	Hung	10/11/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Cao Thắng 2A, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh			6.75	9.20	7.25	23.20	
529	031211018223	Đặng Bảo	Son	05/11/2011	Thành phố Hải Phòng	Nam	Kinh	Khu phố 4, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.25	9.20	6.75	23.20	
530	022311011314	Vũ Như	Quỳnh	13/08/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Thôn Quyết Thắng, Đặc khu Vân Đồn, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh			7.75	8.20	7.25	23.20	
531	022211011381	Hà Gia	Bảo	06/02/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 4, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			6.50	9.20	7.50	23.20	
532	022311005685	Đoàn Phương	Anh	11/08/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Cao Thắng 3, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.50	8.20	7.50	23.20	
533	022211011714	Phạm Tuấn	Đạt	16/10/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Hồng Hải 8, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.25	9.20	6.75	23.20	
534	022211000224	Vũ Hải	Hung	22/07/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Bạch Đằng 1, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh			5.50	9.40	8.25	23.15	
535	022211005943	Nguyễn Đăng Hoàng	Tùng	29/06/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Trần Hưng Đạo 3, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh			6.50	9.40	7.25	23.15	
536	022211000223	Nguyễn Huy	Thái	11/01/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Bạch Đằng 1, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh			7.75	8.40	7.00	23.15	
537	022211013350	Trương Trọng	Nhân	27/08/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	10B, Phường Quang Hanh, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.00	9.40	6.75	23.15	
538	022211003017	Võ Phước	Long	12/09/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu Phố Yết Kiêu 2, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			8.25	9.40	5.50	23.15	
539	034211000429	Hoàng Vũ	Hải	23/08/2011	Tỉnh Hưng Yên	Nam	Kinh	Khu phố Hải Yên 7, Phường Móng Cái 3, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			6.25	9.40	7.50	23.15	
540	022311012906	Phạm Vũ Thuý	Hồng	08/06/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 3, Phường Bãi Cháy, Tỉnh Quảng Ninh	TH, THCS và THPT Văn Lang	2	Tiếng Anh			7.25	9.60	6.25	23.10	
541	022311002316	Nguyễn Thị Yến	Vy	15/03/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hồng Hải 5, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.25	7.60	8.25	23.10	
542	022211001561	Vũ Hoàng	Lâm	30/11/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 4B, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.25	8.60	7.25	23.10	
543	022311002274	Nguyễn Hồ Linh	Đan	18/08/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 6A, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			6.25	9.60	7.25	23.10	
544	022311009090	Đỗ Hà	My	08/05/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 7B, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			7.75	9.60	5.75	23.10	

STT	Số CCCD	Họ tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi thường trú	Học sinh trường THCS	Nhóm xét tuyển	N.ngữ	Điểm UT	Điểm KK	Điểm các môn thi			Điểm trúng tuyển	Ghi chú
														Ngữ văn	N.ngữ	Toán		
545	022311010658	Đinh Thùy	Chi	27/09/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Trần Hưng Đạo 2, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.75	8.60	6.75	23.10	
546	022211011669	Phạm Hữu Anh	Đức	21/12/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Bạch Đằng 2, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			6.75	8.60	7.75	23.10	
547	022311011750	Nguyễn Linh	Chi	21/01/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hà Lâm 4, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.00	8.60	7.50	23.10	
548	022311001291	Phạm Mai	Lâm	06/08/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 2, Phường Việt Hưng, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			6.50	8.60	8.00	23.10	
549	001211052134	Chu Lê Đức	Thịnh	28/04/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Hồng Gai 3, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	TH, THCS và THPT Văn Lang	2	Tiếng Anh			6.00	9.80	7.25	23.05	
550	022211003320	Nguyễn Thế	Nam	02/11/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Bạch Đằng 6, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh			7.25	8.80	7.00	23.05	
551	022211000283	Phạm Quang	Minh	21/10/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Cao Thắng 4, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Nguyễn Văn Thuộc	2	Tiếng Anh			7.50	7.80	7.75	23.05	
552	022311006137	Hoàng Thị Thu	Hà	29/09/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Trần Hưng Đạo 1, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh			7.25	9.00	6.75	23.00	
553	022311007573	Phạm Tường	Vy	15/01/2011	Thành phố Hải Phòng	Nữ	Kinh	Khu phố Hồng Hà 3, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			8.00	8.00	7.00	23.00	
554	022311005528	Phạm Hà	Phương	07/10/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hà Khẩu 5, Phường Việt Hưng, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			6.75	9.00	7.25	23.00	
555	001311018452	Hoàng Trần Diệu	Anh	22/12/2011	Thành phố Hà Nội	Nữ	Kinh	Tổ 24, Phường Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội	TH, THCS và THPT Đoàn Thị Điểm Hạ Long	2	Tiếng Anh			7.50	10.00	5.50	23.00	
556	022311012777	Nguyễn Thái Ngọc	Hà	05/03/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hà Khẩu 5, Phường Việt Hưng, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			6.50	9.00	7.50	23.00	
557	022311001699	Mạc Uyên	Nguyệt	13/12/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 1B, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			7.00	9.00	7.00	23.00	
558	022211003284	Phạm Đình	Tùng	02/05/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Bạch Đằng 5, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Văn Tám	2	Tiếng Anh			6.50	10.00	6.50	23.00	
559	022211011605	Phạm Gia	Phúc	25/02/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Hồng Gai 3, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Trọng Điểm	2	Tiếng Anh			6.75	8.00	8.25	23.00	
560	022211012431	Nguyễn Mạnh	Đức	12/07/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 7B, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	2	Tiếng Anh			6.75	9.00	7.25	23.00	
561	022311000519	Lê Thị Thanh	Thủy	02/11/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hà Lâm 5, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	THPT Hòn Gai	1	Tiếng Pháp			5.75	7.60	7.50	20.85	

STT	Số CCCD	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi thường trú	Học sinh trường THCS	Nhóm xét tuyển	N.ngữ	Điểm UT	Điểm KK	Điểm các môn thi			Điểm trúng tuyển	Ghi chú
													Ngữ văn	N.ngữ	Toán		
562	022311003076	Nguyễn Thị Giang	19/04/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Giếng Đáy 4, Phường Việt Hưng, Tỉnh Quảng Ninh	THPT Hòn Gai	1	Tiếng Pháp			7.25	7.80	5.25	20.30	
563	022211006683	Nguyễn Đăng Tùng	17/07/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Bạch Đằng 5, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THPT Hòn Gai	1	Tiếng Pháp			7.25	8.60	4.25	20.10	
564	022211002897	Hoàng Trọng Đại	10/07/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu Phố Yết Kiêu 6, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THPT Hòn Gai	1	Tiếng Pháp			5.25	9.20	5.50	19.95	
565	022311005283	Vũ Ngọc Linh	08/04/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hồng Hải 3, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THPT Hòn Gai	1	Tiếng Pháp			5.50	9.20	4.25	18.95	
566	022211010101	Mai Nguyễn An Thái	05/10/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Cao Thắng 4, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	THPT Hòn Gai	1	Tiếng Pháp			5.00	7.20	6.25	18.45	
567	022211004769	Doãn Hoàng Hiếu	27/01/2011	Tỉnh Tuyên Quang	Nam	Kinh	Khu phố 3, Phường Cao Xanh, Tỉnh Quảng Ninh	THPT Hòn Gai	1	Tiếng Pháp			6.25	7.20	4.50	17.95	
568	022211010099	Nguyễn Mạnh Tiến	02/05/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 1, Phường Cao Xanh, Tỉnh Quảng Ninh	THPT Hòn Gai	1	Tiếng Pháp			3.75	9.20	5.00	17.95	
569	022311000096	Trương Ngọc Hà	08/01/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu Phố Yết Kiêu 5, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THPT Hòn Gai	1	Tiếng Pháp			6.00	7.80	3.75	17.55	
570	022211011566	Dương Đức Minh	31/07/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Hà Trung 1, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	THPT Hòn Gai	1	Tiếng Pháp			6.00	5.00	6.50	17.50	
571	022211000482	Trịnh Đỗ Hùng An	14/04/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 7, Phường Cao Xanh, Tỉnh Quảng Ninh	THPT Hòn Gai	1	Tiếng Pháp			4.00	6.20	7.25	17.45	
572	022311010923	Trần Huyền Linh	21/11/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Cao Thắng 1A, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	THPT Hòn Gai	1	Tiếng Pháp	1.00		5.25	6.20	4.75	17.20	
573	022211002017	Trần Minh Đức	21/12/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 4, Phường Bãi Cháy, Tỉnh Quảng Ninh	THPT Hòn Gai	1	Tiếng Pháp			5.00	7.20	4.75	16.95	
574	022211001922	Phạm Hồng Minh	30/10/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Hồng Hà 4, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THPT Hòn Gai	1	Tiếng Pháp			5.75	6.20	5.00	16.95	
575	022311007733	Hoàng Minh Hằng	16/01/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 7, Phường Cao Xanh, Tỉnh Quảng Ninh	THPT Hòn Gai	1	Tiếng Pháp			5.50	7.40	4.00	16.90	
576	022311000205	Nguyễn Bảo Lan	02/10/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 9B, Phường Bãi Cháy, Tỉnh Quảng Ninh	THPT Hòn Gai	1	Tiếng Pháp			7.25	5.60	4.00	16.85	
577	022311012928	Nguyễn Yên Nhi	22/09/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu 1, Phường Hà Tu, Tỉnh Quảng Ninh	THPT Hòn Gai	1	Tiếng Pháp			5.50	6.80	4.50	16.80	
578	022311008277	Phạm Huyền Diệp	19/08/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Trần Hưng Đạo 4, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THPT Hòn Gai	1	Tiếng Pháp			5.00	6.60	4.50	16.10	

STT	Số CCCD	Họ tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi thường trú	Học sinh trường THCS	Nhóm xét tuyển	N.ngữ	Điểm UT	Điểm KK	Điểm các môn thi			Điểm trúng tuyển	Ghi chú
														Ngữ văn	N.ngữ	Toán		
579	022311007658	Trần Hà	Nguyên	08/08/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Bạch Đằng 1, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THPT Hòn Gai	1	Tiếng Pháp			5.00	6.00	4.75	15.75	
580	022311009264	Vũ Gia	Nhi	11/05/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hà Lâm 4, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	THPT Hòn Gai	1	Tiếng Pháp			4.50	6.60	4.50	15.60	
581	022311011171	Đinh Thị Thanh	Xuân	25/03/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Hà Khẩu 7, Phường Việt Hưng, Tỉnh Quảng Ninh	THPT Hòn Gai	1	Tiếng Pháp			3.75	6.60	4.75	15.10	
582	022211012751	Phạm Anh	Đức	16/03/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 1B, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	THPT Hòn Gai	1	Tiếng Pháp			5.00	7.80	2.25	15.05	
583	022311012310	Phạm Hà Bảo	Phúc	11/05/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Thôn Sơn Hải, Xã Hải Hòa, Tỉnh Quảng Ninh	THCS Lê Hồng Phong	1	Tiếng Pháp			6.75	4.20	4.00	14.95	
584	022311010528	Vũ Ngọc Bảo	Trâm	30/11/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Cao Thắng 3, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	THPT Hòn Gai	1	Tiếng Pháp			3.25	6.80	4.75	14.80	
585	022211004211	Hoàng Quang	Bách	28/07/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Bạch Đằng 3, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THPT Hòn Gai	1	Tiếng Pháp			6.50	5.20	3.00	14.70	
586	022311012606	Bùi Ngọc	Diệp	27/10/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu Phố Yết Kiêu 5, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THPT Hòn Gai	1	Tiếng Pháp			4.50	5.20	4.75	14.45	
587	022311011162	Nguyễn Thùy	Dương	28/10/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Cao Thắng 3, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	THPT Hòn Gai	1	Tiếng Pháp			5.25	5.80	3.25	14.30	
588	022211000558	Đỗ Xuân	Ninh	19/05/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 6, Phường Cao Xanh, Tỉnh Quảng Ninh	THPT Hòn Gai	1	Tiếng Pháp			4.00	7.20	3.00	14.20	
589	022211000429	Nguyễn Phong	Hải	02/12/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 4A, Phường Cao Xanh, Tỉnh Quảng Ninh	THPT Hòn Gai	1	Tiếng Pháp			5.00	5.40	3.75	14.15	
590	022311005147	Nguyễn Thảo	Nguyên	12/06/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Cao Thắng 9, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	THPT Hòn Gai	1	Tiếng Pháp			5.00	5.00	4.00	14.00	
591	022311008025	Nguyễn Như	Quỳnh	31/01/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 3, Phường Cao Xanh, Tỉnh Quảng Ninh	THPT Hòn Gai	1	Tiếng Pháp			4.50	6.00	3.25	13.75	
592	022211013832	Phạm Gia	Bảo	29/07/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Hà Khánh 3, Phường Cao Xanh, Tỉnh Quảng Ninh	THPT Hòn Gai	1	Tiếng Pháp			2.75	6.60	4.25	13.60	
593	022211007078	Nguyễn Danh Phú	Quý	04/12/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Cao Thắng 6, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	THPT Hòn Gai	1	Tiếng Pháp			5.50	5.20	2.50	13.20	
594	022211001438	Phạm Tuấn	Hùng	01/02/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố Cao Thắng 1B, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	THPT Hòn Gai	1	Tiếng Pháp			4.00	4.80	4.25	13.05	
595	240311000008	Nguyễn Ái Thủy An	Maya	22/04/2011	Nước ngoài	Nữ	Kinh	Khu phố Bạch Đằng 2, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	THPT Hòn Gai	1	Tiếng Pháp			4.25	6.40	2.25	12.90	

STT	Số CCCD	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi thường trú	Học sinh trường THCS	Nhóm xét tuyển	N.ngữ	Điểm UT	Điểm KK	Điểm các môn thi			Điểm trúng tuyển	Ghi chú
													Ngữ văn	N.ngữ	Toán		
596	022311011252	Nguyễn Phương Thảo	12/06/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Cao Thắng 9, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	THPT Hòn Gai	1	Tiếng Pháp			5.25	3.80	2.75	11.80	
597	022311012903	Vũ Phương Anh	08/10/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Cao Thắng 1B, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	THPT Hòn Gai	1	Tiếng Pháp			4.50	4.00	3.00	11.50	
598	022311011776	Đoàn Khánh Huyền	04/10/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 1, Phường Cao Xanh, Tỉnh Quảng Ninh	THPT Hòn Gai	1	Tiếng Pháp			3.50	5.40	2.00	10.90	
599	022311004586	Nguyễn Linh Nhi	23/04/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố Cao Thắng 9, Phường Hà Lâm, Tỉnh Quảng Ninh	THPT Hòn Gai	1	Tiếng Pháp			4.25	5.20	1.25	10.70	
600	022211006240	Vũ Hải Phong	03/01/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 3, Phường Cao Xanh, Tỉnh Quảng Ninh	THPT Hòn Gai	1	Tiếng Pháp			4.00	3.80	2.75	10.55	
601	022211003396	Đỗ Hồng Phong	08/09/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	Kinh	Khu phố 4A, Phường Cao Xanh, Tỉnh Quảng Ninh	THPT Hòn Gai	1	Tiếng Pháp			2.25	5.00	3.25	10.50	
602	022311012548	Trần Thị Trang Nhung	12/12/2011	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu phố 4A, Phường Cao Xanh, Tỉnh Quảng Ninh	THPT Hòn Gai	1	Tiếng Pháp			2.50	6.20	1.00	9.70	

Danh sách này gồm 602 học sinh (Không bao gồm các học sinh tuyển thẳng tại Quyết định số 388/QĐ-SGDĐT ngày 30/5/2026 và Quyết định số 405/QĐ-SGDĐT ngày 05/6/2026 của Sở GDĐT)./.

